

ĐI TÌM
HẠNH
PHÚC

Chán đời là bệnh của thiếu-niên. Hoàn cảnh bất họ buồn, chán nản, song các cơ sâu xa là tại họ không có lý tưởng mà theo, bơ-vơ lạc loài như chiếc lá khô chiều thu theo gió bay. Những lý tưởng của các cụ xưa không hợp với trình độ học-thức của thiếu-niên nữa. Nho giáo lung-lẫy sắp sửa đổ, sắp sửa theo mấy nhà thâm nho còn rớt lại mà tiêu diệt với

thời gian, còn đạo Lão, đạo Phật, chỉ đem lại cho thiếu-niên những tư-tưởng chán đời, ta không thể nương tựa vào đấy mà mong sống còn được. Thiếu-niên buồn là phải: lúc nào họ cũng thấy nhắc nhỡm đến nỗi khổ sở của những kẻ « đã chót sa chân xuống cõi phù-sinh » thì mong sao cho họ thoát ly ra được nỗi đau-đớn buồn rầu ! Sự buồn, ta thấy đầy rẫy ở trong văn-chương, trong luận-lý, trong lịch-sử, thì bảo họ vui sao được ! Họ sống trong nỗi đau-đớn đã từ xưa, nên họ tưởng lầm rằng hạnh-phúc của họ là điều nhỏ nhất, xấu xa, không đáng kể đến, không đáng nói đến. Họ có ngờ đâu rằng nói đến sự buồn, bao giờ cũng dễ dàng, cũng

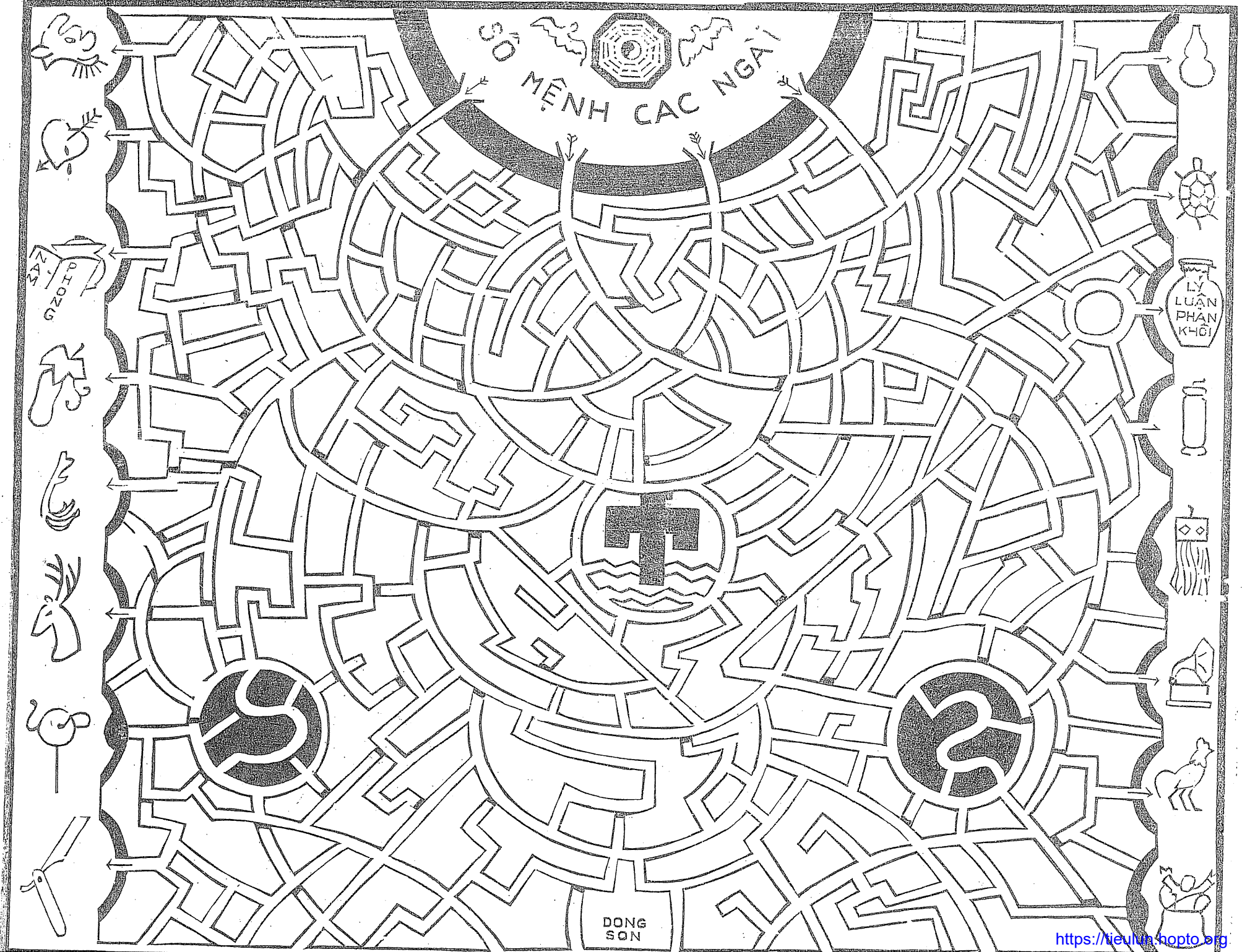
như làm điều ác dễ dàng hơn làm điều thiện. Và lại, những cảnh nào lòng không phải là không có thú vị. Ta miễn, ta quên nỗi đau-đớn khổ sở của ta, thậm chí nhiều nhà thi-sĩ thêu dệt nên những nỗi buồn không cốt rẻ, vô-vấn, rồi họ lấy làm sung-sướng sống ở trong sự buồn vô căn cứ họ tưởng tượng nên. Thiếu-niên cũng theo họ mà tự đem linh-hồn chìm đắm vào những tư-tưởng chán-nản, sầu thảm. Nỗi buồn nên thơ ấy, ta phải có can-đảm, có nghị-lực lắm mới rút ra được mà nhìn đời, nhìn non nước cỏ cây một cách vui vẻ, hai con mắt không đắm lệ như xưa. Can-đảm ấy, nghị lực ấy, ta cần

phải có. Vì trong tâm khảm ta, ta vẫn mong được hưởng hạnh-phúc, được sống một đời vui-vẻ dấn-ấn như giòng sông trong êm lặng chảy giữa hai rừng lan. Ta càng nghĩ-ngợi bao nhiêu, ta càng rõ ràng lòng ta muốn « hạnh-phúc » bấy nhiêu. Nỗi buồn thương, tình nhớ nhung chỉ thoáng qua như ngọn gió chiều lay động tấm màn hoa : nhiều người tưởng không chịu được những nỗi đau-đớn làm tê-tái lòng họ, nhưng thời gian làm họ khuấy dần. Còn lòng yêu đời, mến hạnh-phúc, bao giờ cũng còn vương vấn trong lòng ta.

(Xem tiếp trang hai)

BẢN ĐỒ SỐ MỆNH PHONG-HÓA

Cách xem bản đồ. — Các ngài định tâm xem về một việc gì hoặc Cầu tài, hoặc Hôn nhân, Gia trạch hay Tật bệnh rồi các ngài đứng vào hình bán nguyệt (chỗ có vẽ cái bát quái) tùy ý muốn đi qua cửa nào thì đi. Các ngài theo bất cứ con đường nào mà đi mãi, khi gặp một nét đen chắn ngang thì phải quay lại đi đường khác, cứ thế cho đến khi ra thoát khỏi bản đồ. Ra bằng cửa nào, gặp bửu-bối vào thì nhớ lấy để tra trong bảng mục lục đăng ở trang 4. Thí dụ xem về Hôn nhân mà gặp bầu rượu thì quẻ dạy = mỗi năm một khởi tình. (Nếu gặp cửa ra đóng, thì không được giờ, đợi lúc khác hãy bói).





Thầy lang — Phải tùy theo nặng nhẹ mà chữa... vậy mắt ông như thế tự bao giờ?

Lý Toét — Thưa cụ, con « mới toét từ thuở bé » thôi ạ ..

ĐI TÌM HẠNH PHÚC

(Tiếp theo trang nhất)

Sự giàu đời đã có sẵn trong lòng ta, vậy sao ta lại không vui mà sống, mà hạnh-dộng cho đời ta có chút nghĩa lý? Luân-lý mà chỉ riêng lấy nghĩa-vụ làm nền tảng hầu như đỡ rồi, mà những người chỉ mưu lấy hạnh-phúc một mình thường đi lầm đường, nên chỉ thấy nỗi buồn rầu khổ-sở. Người đi tu tiên hay cao đầu làm sư, chẳng cũng đi tìm hạnh-phúc đó ư? Kể chơi bởi say mê nơi trà láu tầu quán, chẳng cũng đi tìm hạnh-phúc đó ư? Nhưng lạc đường, nên họ không mong hưởng được chân hạnh-phúc. Muốn tìm đến chân hạnh-phúc, ta phải không vị kỷ, mưu lấy hạnh-phúc chung, hạnh-phúc cho ta, cho gia-đình ta, cho đồng-bào ta.

Nhưng có người sẽ nói: lạc quan bao nhiêu đi nữa cũng chỉ là vô ích. Một chủ nghĩa lạc quan đã không làm cho người nghèo bớt khổ-sở, đau-đớn, lại còn làm gien lòng những

nhà giàu vị-kỷ. Có người sẽ lại theo cụ Nguyễn-Du than rằng bầm tinh trời sinh ra buồn thì buồn mãi, buồn suốt đời, mà tinh có vui thì mới vui-vẻ sống ở đời được.

Nhưng họ quên rằng tư-tưởng ta có ảnh hưởng sâu xa đến thân thể ta, đến cách ta sinh-hoạt, đến cả cảm-giác ta. Cũng như họ không biết rằng, hạnh-phúc chúng tôi đi tìm đây, không phải là sự khoái lạc của kẻ tiểu nhân, không phải là sự sung-sướng về vật-chất, mà là sự sung-sướng về tinh thần. Không phải chúng tôi coi cõi đời này là nơi nát-ban hay Bồng-lai đâu, chúng tôi cho cõi đời này, ta có thể làm nên nát-ban hay bồng lai được. Mà sự thay đổi chỉ có ở trong lòng ta: ta phải lấy ý chí mà rút bỏ nỗi buồn, lấy cái sống ở đời làm vui, vì « lòng ta buồn thì đầu thu hình trong hạt bụi, hay ẩn bóng trên cánh hoa, ruột gan vẫn nung nấu như thường ».

TỬ-LY

Muốn mua cò (tem, con niêm) Đồng Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD, Trésor Phnom-Penh Cambodge.

35 con thiên lý mã tái thể

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bấy nhiêu!

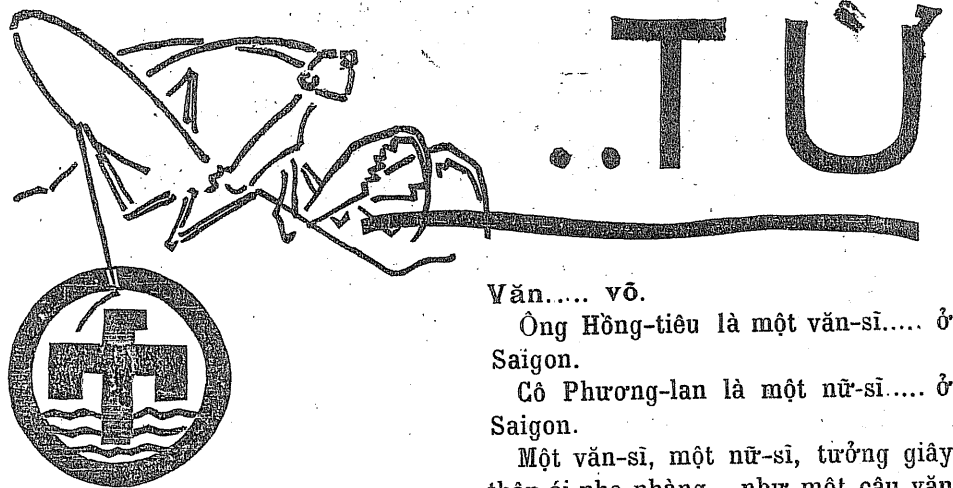
Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÕ-VĂN-ĐẠT



TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

dưới quyền giám đốc của ông Nguyễn-tường-Tam

Đã in: Hồn bướm mơ tiên (Hiện bán hết)

Đương in: Vàng và máu của Thế-Lữ giá 0\$40

Anh phải sống của Bảo-Sơn và Khái-Hưng giá 0\$40

Ba cuốn trên này do Annam xuất bản cục xuất bản.

Sắp in: Nửa chừng xuân của Khái-Hưng

Hồn Bướm mơ tiên của Khái-Hưng (in lần thứ hai)

Gánh hàng hoa của Khái-Hưng và Bảo-Sơn

Giống nước ngược của Tú-Mỡ

Thơ mới của Thế-Lữ

Ông « Tôi » ở Xứ-sở annam.

Ông Phan-Khôi đem lý-luận Phan Khôi cái cho khoa-học, ông cứ tưởng rằng ai đọc bài cái của ông sẽ phải phục ông ngay. Nhưng cũng may, chỉ có một mình ông tưởng như vậy.

Ông « Tôi » ở Xứ-sở annam (phải chăng là ông Cử-nhân khoa cách trí Nguyễn-Xiễn) đọc xong bài « khoa-học không có tội » phục lẫn khóc mà cười rằng: « kẻ ý thời tốt, nhưng ông Phan Khôi mâu-thuẫn hoài như con chim sẽ chui vào bụi ».

Mà con chim sẽ Phan Khôi chui vào bụi thật:

Nào bảo khoa-học càng tiến, và chiến tranh càng ít, nào bảo kinh-tế khủng hoảng chỉ vì các nước ít khoa-học như nước Nam mình! Cứ cái lý luận ấy, thì trời đổ sụp cũng vì nước Nam mình hết.

Nhưng cái ông « Nguyễn Xiễn Tôi » cũng lý-luận không kém ông Phan Khôi. Ông bảo khoa-học không cần ai bảo-chữa hộ, mà chính ông trong ba cột dài, tìm cách bảo chữa cho khoa-học.

Ấy thế là ngoài con chim sẽ Phan Khôi, lại có con chim sẽ Nguyễn Xiễn, hai con chim sẽ lục-đục kêu riu-ra rít-rít trong bụi khoa học chuyên môn hay thực hành mà hai chim sẽ lẫn với Khoa-học.

Văn.... vô.

Ông Hồng-tiêu là một văn-sĩ.... ở Saigon.

Cô Phương-lan là một nữ-sĩ.... ở Saigon.

Một văn-sĩ, một nữ-sĩ, tướng giầy thân-ái nhẹ-nhàng... như một câu văn hay, một câu thơ tuyệt tác.

Ái ngờ lại nặng như hòn chì, nói cho đúng nặng như cái bản khắc bằng kẽm.

Nguyên do câu truyện như sau:

Ông Hồng-tiêu đòi tiền cô Phương-lan.

Cô Phương-lan không trả.

Ông Hồng-tiêu nói nặng, nói nhẹ thế nào, đến nỗi cô Phương-lan giận, cầm cả bản khắc ném ông Hồng-tiêu.

Ông Hồng-tiêu tránh khỏi.

Tướng đến đây, ông Hồng-tiêu nhận nhặt bản khắc đưa lại cho cô Phương-lan một cách ôn tồn. Nhưng cứ chỉ đó lại là cứ chỉ của bọn nam nhi quân tử.

Thế cho nên ông Hồng-tiêu không có cái cứ chỉ ấy. Ông Tiêu nhặt bản khắc ném lại cô Phương-lan,... đến nỗi cô Phương-lan bị thương ở đầu.

Ông Hồng-tiêu đến đây.... thấy « tiêu » sự nghiệp của ông.

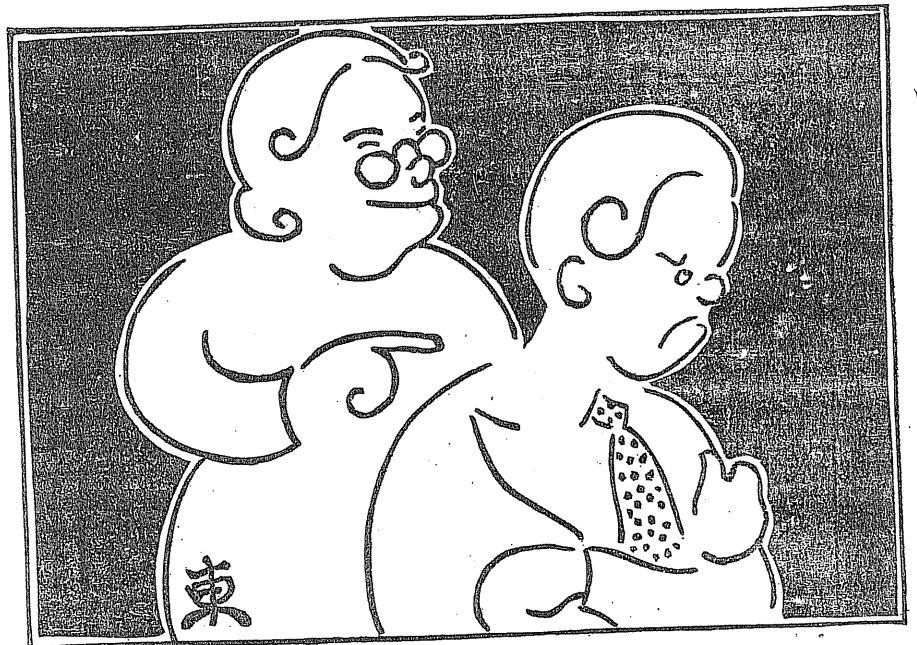
Đồng Nai với Zân Báo.

Đồng Nai và Zân Báo là hai tờ báo ở Saigon tự cho mình là cơ quan của phái lao-dộng. Như vậy, ai cũng tưởng hai tờ báo đó sẽ cùng nhau làm ích lợi cho dân đen, tờ nọ dựa vào tờ kia làm cho dân thêm mạnh, mà thật ra, họ chỉ làm cho dân thêm.... đen.

Không biết làm sao, Đồng Nai gần đây rêu rao ông Võ-khắc-Thiệu (Vogt) quản lý Zân Báo, bảo độc giả nên coi chừng ông, rồi lại đe dọa cuộc hội-hiệp công-đồng lật mặt nạ, đe làm sách chỉ trích cách hành-dộng của ông Thiệu, họ Võ.

Ông Thiệu họ Võ này cũng vô ngữc nói cứng, tuy hơi mềm: « Đấy, cứ làm tới đi coi nào! » Rồi ông cũng đe làm sách lật mặt nạ của mấy tay chí-sĩ giả danh cách mạng để mưu cầu hạnh-phúc riêng.

Hòn bắc ném đi, hòn chì ném lại, mấy ông Phan-văn-Hùm, Tạ-thu-Thầu ở Đồng Nai, Võ-khắc-Thiệu ở Zân Báo lẽ phép với nhau lạ.... Ông này bảo ông kia là bò, là nọ, là kia, ông kại cũng bảo ông này là nai, là kia, là nọ



— Anh giận tôi thực rồi. Anh thế thì tôi tin thế nào được. Anh muốn tôi tin thì phải thế độc nữa kia...

NHỎ ĐẾN LỚN

thật là một trận đấu khẩu kịch liệt. Mà xem như ông nào cũng phải cả đây, mặt thật các ông đấy!

Tiếng lai

Tiếng annam ngày xưa đã lai tàu, đến bây giờ lại lai tây.

Nhất là về cách xưng hô, ta càng thấy rõ giọng lai của người mình. Các nhà nho nửa mùa dùng: nào bĩ-nhân, tiện-nội... tiểu tiện-nội, đại tiện-nội; mấy cậu học sơ đẳng dùng: nào moi, toi, ma femme... ma femme toi — lằng tai nghe khi thì tưởng mình ở bên tây, khi lại tưởng mình ở bên tàu, dờ lên trán mới tỉnh ngộ ra mình là người annam.

Nói đã nói tiếng lai, viết cũng chịu khó viết tiếng lai nốt. Động mở một bức thư ra, bất kỳ bức thư nào, là đã thấy tây tàu lẫn lộn như món tạp-pí-lù. Nếu không đề:

Cher monsieur quan lớn hay chère thưa chị thì cũng đề.

Hiền Huynh nhĩ giám, hay Cô Nương nhĩ giám.

Đây là không kể các danh thiếp của các quan hàn... nôi, dài dằng-dặc hàng mấy chục cây lô-mét, đầy những bội tinh, huy chương: của tây của ta và của... Cao-mên nữa.

Ai còn dám bảo tiếng nước ta nghèo nữa.

Lý Toét và ông Nguyễn-tiến-Lăng.

Trong báo Đời Đông Pháp « La Vie Indochinoise » số 1 đã thấy đăng một truyện ngắn của ông Nguyễn-tiến-Lăng, nhan đề là:

— « Cái đầu lâu ».

Truyện không buồn, nhưng thảm. Một ông lý nhà quê, kể lại cho ông Lăng nghe, ông Lăng đem kể lại cho độc-giả nghe. Ông thân sinh ra ông lý làm giặc bị chém.

Truyện thảm, ông Lăng tính vốn buồn, kể càng thêm thảm. Nhưng không thảm, không buồn mà lại buồn cười là chỗ ông Lăng gặp ông lý. Ông Lăng chào ông lý rồi vồn vã hỏi:

— « Ông đi đâu vội thế ông lý cụ? »

Ông có vẻ một người đi xem hội, vì ông đội cái khăn lượt đẹp, cái áo the đen. Còn cái này là cái gì? Cái khăn vuông vải tây điều này hình như đựng các thứ quả của vườn nhà ông vậy. Ồ! Mấy quả cau đẹp quá! Tròn, xanh, vàng, nó làm tôi tiếc cho tôi không biết ăn trâu!

Ông Lăng ăn nói lạ quá! Gặp người quen, mà ông rồi thì giờ thừa nước bọt tả cái khăn vải tây điều, cái áo the đen với mấy quả cau tròn, xanh, vàng thì thật văn-chương quá!

Còn ông lý nào chịu khó đứng nghe ông tả cảnh dài giòng văn tự mà không bức mình thì hẳn là ông Lý Toét!...

Ông A. G. ở Lục-Tĩnh tân-văn

Lục-Tĩnh tân văn có đăng một bài văn đại ca sa, nhan đề là: «Thật giám cả gan bảo rằng khoa học có tội! Hãy khê rút cây gậy Tử-Lương của thầy kiện Phan-Khôi».

Thật là một bài văn không tiền không hậu, xin trích ra mấy đoạn:

« Xét vì mẹ con bọn duy-vật-luận với khoa học chuyên môn ở thế giới này, vì câu chấp mà không cải tạo nổi một non composant:

« Science matérielle », có chăng cũng bất quá mới trọng-thai chừng năm, sáu con trăng. Vậy thì muốn gia trát tập nã đích thân tức thời, cũng chưa đủ lẽ.

« Xét vì bên duy-tâm-luận không tự biết mình là gì; mình đối với hết thầy kia nọ vọ khác ra sao?... khinh thị cái bao-tử tống ra những đồ khó chịu rồi làm luôn cả sự tác dụng của cái lỗ mũi với không-khí từ đầu mũi thẳng ra khắp cả vô biên (illimité). Vật « duy » thì thống-khô thế nào, trách cứ (responsabilité) tự vật chịu lấy, chớ ai bảo dành cha dành mẹ làm gì, cho phải

chắc lấy thống-khô, rồi kiện cáo người ta.

« Xét vì con cháu của « Tự-nhiên » với « Ái-tri » (chánh nghĩa gốc chữ philosoph...) của thế giới này đều có sung đột đến đâu cũng không trở ngại cho luật tấn-hóa chút nào, vì bọn tìm bạc, tìm vàng không thể chun thẩu trung tâm quả đất, bọn liệng bom bắn khói không thể bay lên thượng tầng mà đứng mang trực-khí (!!!) dưới đất theo.

Vậy đứng trước mặt pháp-luật và đối với công chúng đại-thiện (cả ngàn) (bồn chức) xin kính cần mong các ngài hỉ-xả mà xóa phiên tòa đặc biệt này với không gian thời gian, và rộng lòng chiếu rõ ngọn đèn pháp-lý cho họ thấy rằng:

« Hề bao nhiêu công thì bấy nhiêu tội!

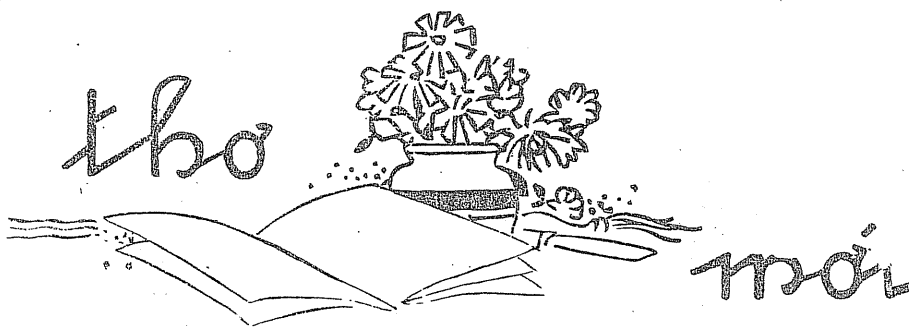
« Có công mà kẻ thì cũng như không! ... Ở thế giới nào cũng như vậy cả! »

« Còn thầy kiện « Tout Seul » vẫn chưa rõ luật tấn-hóa, hãy giao cho hội-đồng biên hộ điều tra, coi y cải-thí cho khoa học hay có oánh-xui trước ít nhiều gì không? Thế nào bọn nhà nghề của họ phải lo liệu lấy đề mưu sự tồn tại cho nhau. »

Thật là văn: Ai hiểu thì hiểu, không hiểu được thì thôi!

Thế mới biết viết văn Annam cũng khó lắm!

TỰ-LY



Bông hoa rừng (ngụ ngôn)
Trèo lên trên đỉnh non cao

Nghe lời chim gọi, gió dào-dạt thưa,

Bông đầu gặp gỡ tình cờ,

Có nàng cao váy ôm-ò đừng trông.

Tóc cô gió lẳng-lơ chòng,

Nắng vàng rơn cạp má hồng hồng tươi.

Mắt như nước lạng in trời,

Cánh đào thắm nét, miệng cười như mơ.

Khiến ta lòng những say sưa:

Phải người ta vẫn đợi chờ, đây chẳng?

Trái tim dẽm bước ngập ngừng.

Lại gần ta hỏi ai rằng: « Ai ơi!

« Theo đường nước chảy mây trôi,

« Đều lòng ra khắp phương trời, ta xem.

« Ở đâu nhả gió đưa chim,

« Ở đâu thiếu-nữ trông tìm người yêu.

« Tôi đây thấy cảnh diu-hiu,

« Phải chăng người ở trên đèo mong ta? »

Bồi hồi, ta đợi lời thưa,

Song cô sơn-nữ hững-hờ trông mây...

Sóng xuân đôi mắt lung-lay,

Tình xuân nồng đượm đôi mây thanh-thanh.

Cười xuân dăm-đuối trời tình.

Lòng ta như muốn tan thành hư không.

Ta ôm thiếu-nữ trong lòng:

Người yêu thoát biến thành bóng hoa rừng.

Bông hoa dăm-thắm còn hương,

Thì ta còn vết đau thương, không cùng.

Đinh hoa ở một bên lòng,

Ngàn năm tiếc giấc mơ-mong khi xưa.

Tình và cảnh

Tiếng chim kêu trong ánh sáng bình minh

Véo-von riu-rit ở trên cành

Làm rộn-rã giấc mơ lòng thiếu-nữ:

Tôi đứng dậy, tôi bên hiên tựa cửa

Mà thả lăm đôi mắt tận chân mây,

Đề tâm hồn quên những nỗi chua cay.

Vi lòng tôi bấy nay thường u-thảm,

Như ẩn mãi trong vừng mây âm-đạm,

Mười chín thu vô-văn trên đường đời,

Tôi chỉ cười có nửa miệng cười thôi,

Nhưng tôi khóc đã gần khô suối lệ.

Đời giả dối càng bạc đen, càng mai-mĩa,

Lòng tôi càng tro troi càng vắng không.

Than ôi! Cảnh nước mây buồn tẻ

mịt mù,

Riêng trái tim tôi hằng đón đau, tha thiết

Đã bao lâu có ai người hiểu biết.

Sáng hôm nay, nghe thấy tiếng chim ca,

Bởi vì đau xúc động tâm tình thơ?

Tôi thường thấy những tiếng vang

thần thức,

Ở lòng ai nơi chân mây xa lắc:

Tôi biết còn một khối tâm hồn,

Cùng với tôi xướng họa một nhịp đờn.

Nên tôi trông nắng reo trên lá động,

Lòng chán nản lại chứa chan hy vọng,

Nghe bên hiên làn gió thổi hắt-hiu,

Như khuyến tôi vui, sống và yêu,

Gây hạnh phúc, ước mong và mơ tưởng.

Cười với khúc chim ca, nguồn ánh sáng,

Tôi mở lòng cho nắng bình minh soi,

Và đắm say ngâm bài hát yêu đời.

VIỆT-NỮ

SỐ MÙA XUÂN

của Phong-Hóa

SỐ TẾT NĂM NGOẠI đã được các bạn hoan nghênh một cách đặc biệt. SỐ NĂM NAY sẽ hơn số năm ngoai. (Thực chứ không như Phụ-nữ Thời đàm)

36 trang. — Bìa in nhiều màu. Phụ bản rộng bằng 2 trang Phong-Hóa.

SẼ RA

Ngày chủ nhật 28 Tết (11 Fév. 1934)

Bản báo hiện đương trú tính để làm cho số mùa xuân thành một số có một không hai ở nước Nam, một cái lạ trong làng báo xứ này.

Trong những số sau sẽ nói thêm về các bạn biết rõ hơn.

MẤY CUỘC THI VỀ TẾT

Thi truyện vui — Hai trang giấy viết là cùng. Có liên lạc với Tết hay Mùa xuân thì hơn.

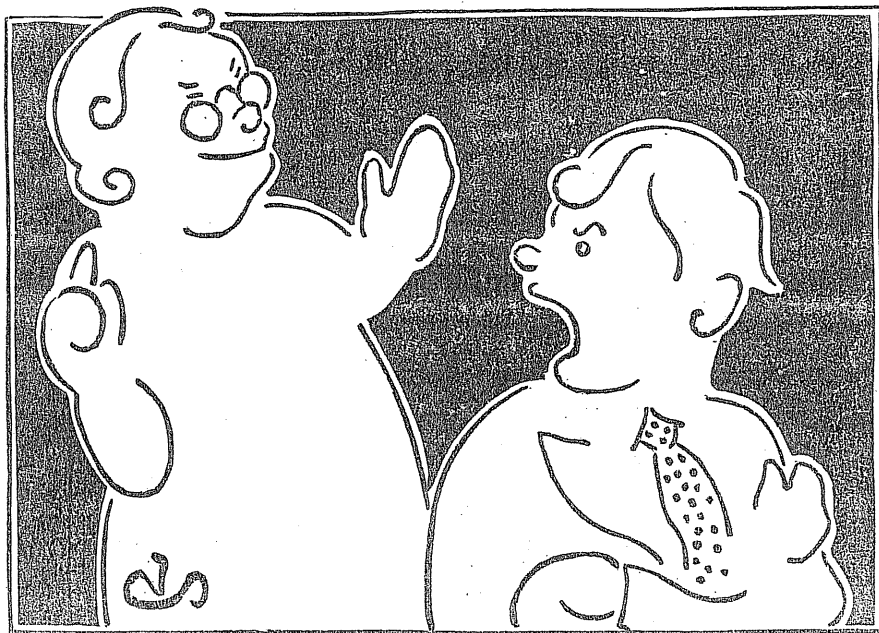
Thi tranh khôi hài, và thi vui cười — Phải có tính cách Tết và Mùa xuân.

Thi thơ Tết và câu đối Tết.

Mỗi cuộc thi có: 1 giải nhất hai năm báo hay sách vở đáng giá 6\$00. Giải nhì 4 năm báo hay sách vở đáng giá 3\$00. Giải ba 6 tháng báo. Giải tư, giải năm 3 tháng báo.

Đến 25 Janvier hết hạn gửi. Nấu dự nhiều cuộc thi thì xin viết riêng mỗi thứ một tờ giấy cho tiện việc nhà báo.

Các nhà buồn muốn đăng quảng cáo vào số Tết thì xin mời lại nhà báo hương lượn <https://tieuhan.hopto.org>

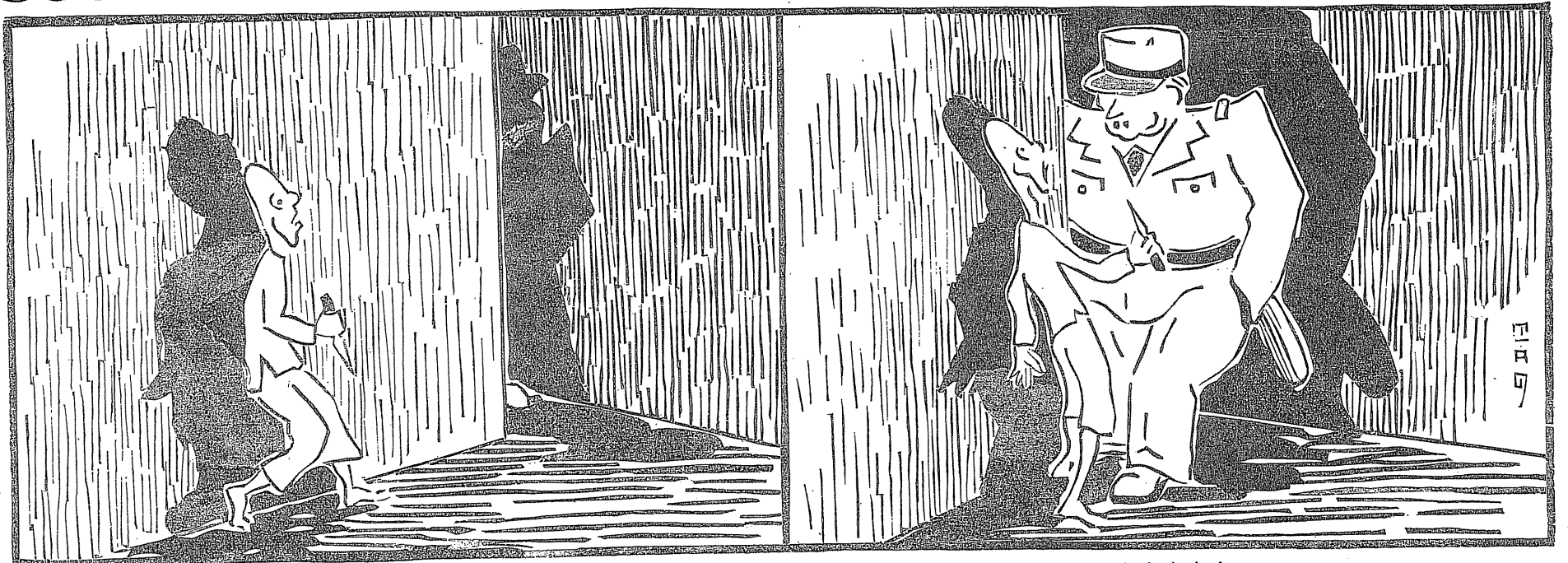


— Đưa nào giận, ăn lý-luận Phan-Khôi!!

THẾ-LỮ

BẢNG MỤC-LỤC DẪN TRẢ SỐ MỆNH

	Cầu tài	Hôn nhân	Gia trạch	Tật bệnh		Cầu tài	Hôn nhân	Gia trạch	Tật bệnh
	Thất tài vì mua phải báo Phụ-Nữ.	Khá, nhưng cũng khá sợ....	Không bình yên vợ chồng hay cãi nhau.	Bệnh tình trầm trọng... phải sai sư-tử đi lễ hồ.		Tiền vào nhà như nước.	Lúc nào cũng phải đề phòng.	Thánh đi vắng.	Nên kiêng ăn chè đậu xanh,
	Tốt, cứ hiển tim sẽ được làm Nghị-trưởng.	Lấy được người đồng tâm... trừ khi nào người đồng tâm lại đem hiển trái tim cho người khác.	Trong nhà bình yên, sẽ có người đem hiển tim, lòng và phổi.	Sẽ đồng bệnh với ông Phạm-huy-Lục, xử lễ hiển tim thì khỏi.		Trắng trong, gió mát là kho vô tận.	Mỗi năm một khối tình.	Thánh đi vắng.	Đem năm hay mộng, hay mị.
	Phải tùy gió phát cờ.	Lấy được vợ đảm-đang như con chi chi	Nhà nên quay hướng về phía mặt trời.	Chống khỏi nhưng phải ngủ nhiều (đọc Nam-phong).		Sẽ được sung vào viện Khoa-học.	Hôn nhân sẽ bị kẻ dèm pha.	Bình yên, nếu cứ ở trong nhà như rùa hộp ông Tiểu.	Bệnh sẽ dần dà khỏi... trừ ra khi nào chết.
	Nên trữ sẵn nhiều bí giá đề dụng tiền.	Vợ giỏi việc bếp nước.	Thánh đi vắng.	Phải đề phòng bệnh khó tiêu.		Nếu có tiền thì giàu, ai không giàu thì không có tiền.	Không nên lấy vợ, Tú-Xơn thì hơn	Thánh đi vắng.	Ăn cái gì cũng chướng anh-ách
	Chữ tài liền với chữ tai.	Không nên lấy vợ (N.V.-Vĩnh)	Lục-đục không yên.	Không nên ốm (N.V.-Vĩnh).		Phải mong ở hôn đất Xứ-sở để bay nhảy.	Đám cưới sẽ vui vẻ linh-đình	Nếu không có nhà thì không bao giờ sợ cháy nhà.	Nên đề phòng bệnh ù tai và sỏi bụng.
	Nên giữ kén, có lợi to.	Hôn nhân sẽ làm cho thất vọng nếu là con trai.	Thánh đi vắng.	Phải lo mấy ông lang băm.		Không được giờ	Lấy phải vợ hay nói.	Thánh đi vắng.	Phải đi chủng đậu luôn.
						Phen này ắt hẳn gà ăn bạc (gà ba chân lại càng tốt hơn),	Vợ chồng hay cãi nhau, sinh dục khó.	Ngoài nhà nên treo biển đồng thì mới vô sự.	Nếu có mặt gấu hai mõm thì khỏe mạnh. Nên đề phòng bệnh ho gà.



— Ai đi đây, muốn sống thì đưa ví tiền đây ?

Quyền sách rất có giá-trị:

HÁN-VIỆT THÀNH-NGŨ

Của ông Bửu-Cân
nên Cựu-Thượng-thư Bộ Giáo-Dục có
cho bài tựa

Sách dày (600 trang), khổ rộng
24×16, giấy trắng. Sách có 13.000
thành-ngữ, đều giải-nghĩa
bằng pháp-văn, có chưa chữ
hán, có thí-dụ trích của các văn-
hào thi-sĩ trứ-danh trong nước.
Sách đã được hai Đại-học-đường
bên Pháp Trường Thuộc-Địa
và Trường Đông-Phương
Sinh-Ngữ và các Nha-thư lớn
ở Đông-Pháp đều mua.

Giá rẻ 3\$30, tiền gửi 0\$35
Bán tại: Bửu-Cân, Professeur au Quốc-
Học, Huế và các Hiệu buôn sách lớn.



Sữa

NESTLÉ
Hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ con

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP
Độc quyền bán cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...

ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MÊN



BÁC-SY ĐẶNG-VŨ-LẠC

Y-SY LÊ-TOÀN

Chuyên-môn chữa mắt

**PHÒNG KHÁM BỆNH
VÀ CHỮA MẮT**

48, phố Phủ-Doãn (Richaud)

Téléphone: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40-42, phố hàng Dẫy (Duvillier)

Téléphone: 585

Bệnh-viện. — Có Bác-sy Đặng-vũ-
Lạc và Y-sy Lê-Toàn ở luôn bệnh-
viện trông nom cần-thận

Hộ-sinh-viện — Bác-sy Đặng-vũ-
Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh
đàn bà con trẻ, trông nom cho người
san phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và
trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỜI MỞ ;

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đông (Cuivre prolongée)

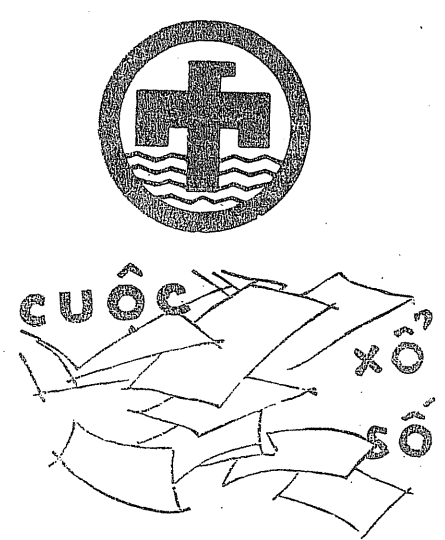
Téléphone: 653

NGƯỜI

TỪ CAO ĐẾN THẤP.

VÀ VIỆC

NGƯỢC ĐỜI



Cuộc xổ số C.S.A. vé bán vẫn còn đọng lại. Nhưng không phải vì ít người mua vé. Trái lại, những người ham xổ số, mong trong khoảnh khắc trở nên giàu có, chỗ nào cũng nhan-nhân. Chẳng thế mà cuộc xổ số C.S.A. chưa mở đã thấy cuộc xổ số khác...

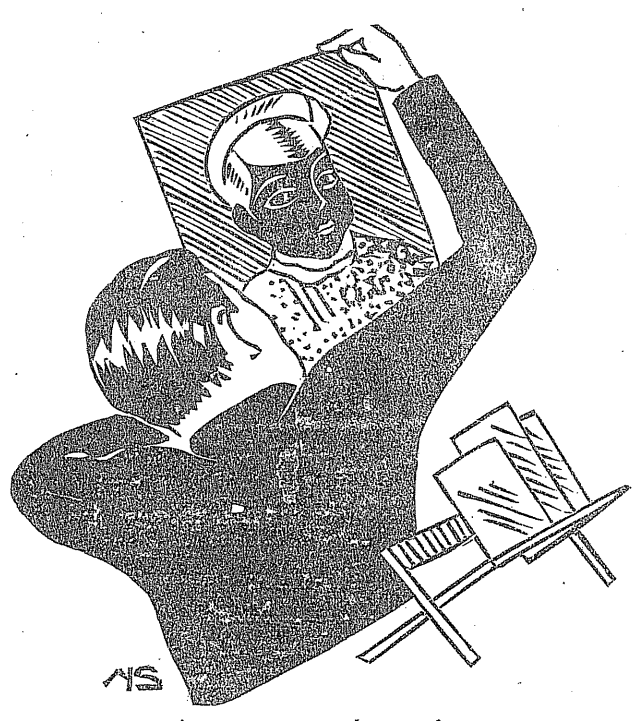
Ta mua cái vé cũng như ta vào sông bạc, cũng như ta ra ứng cử nghị-viên cũng như ta viết báo thuê, may ra gặp vận đỏ thì hoặc trở nên trọc phú, hoặc được bầu làm nghị-trưởng. Dẫu cho ta gặp vận đen chẳng nữa, ta cũng chỉ mất có một đồng bạc! Mất một đồng bạc lại mua được bao nhiêu hy vọng, bao nhiêu nỗi sung sướng, thì ai chẳng muốn mua...., nếu có tiền mà mua.

Đỏ, đen.... có lẽ tại số chẳng? Theo mấy ông Quý-cốc-tử, Thần-cốc-tử, Tiên-cốc-tử, Nguyễn-văn-Vinh tử, muốn biết mình có trúng số hay không trúng, thì chỉ có một cách: giở quyển Niên lịch thông thư ra lấy số tử-vi. Cẩn thận hơn nữa thì đi xem bói, rồi ta mua hương, hoa đến hàng Trống cầu đức Mẫu phù hộ cho; chọn ngày, giờ tốt đi mua vé: như thế hẳn thế nào cũng trúng số.

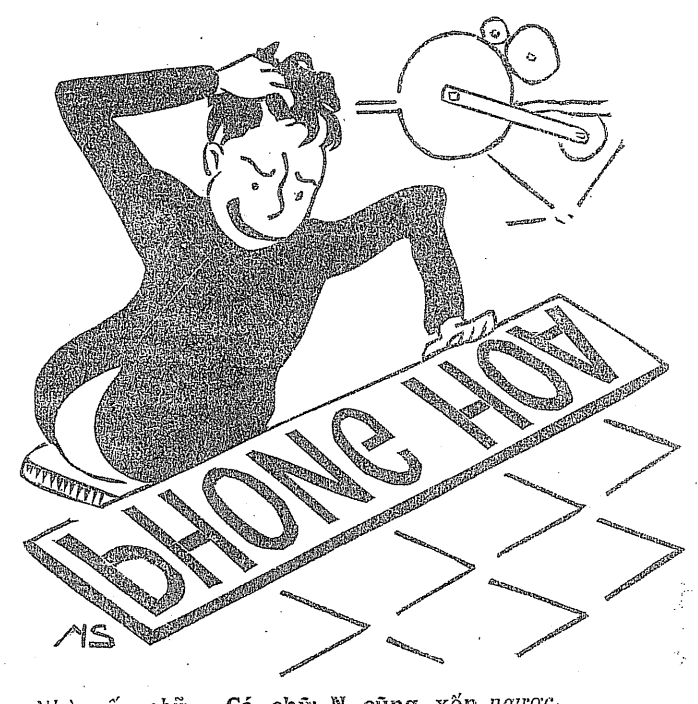
Mà nếu không trúng, cũng không phải là thầy bói nói nhảm, cũng không phải là Mẫu không linh, chẳng qua tại ta không có số... tuy theo số tử-vi năm ấy ta phát tài.

Trong hai, ba vạn người đánh số, tưởng khó lòng mà mình trúng, nhất là lúc mình chỉ mua có một vé. Nhưng thế nào cũng phải có một vé trúng, mà biết đâu số vé ấy lại không phải là số vé của mình? Ừ, biết đâu, biết đâu ta đi chơi ngoài đường lại không bắt được vài nghìn bạc họ bỏ rơi? Biết đâu ta mở báo nói chơi như ông bà Phạm-lê-Bồng lại không được đốt pháo Xứ sở...? Biết đâu ta cứ vận áo sùng sinh như ông Đỗ-Thận, khom lưng vái như ông lại không có ngày có cái áo thụng xanh nó đi với bộ râu dài và tốt, cái búi tóc nhỏ mà đầy những chấy?

Cho nên, chưa mua một cái vé nào, lòng ta đã đầy hy vọng, mà lúc đã mua được một vé, hy vọng làm cho ta sung



Nhà thợ ảnh - Ô! cô này trắng nhỉ?

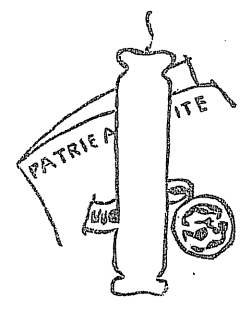


Nhà xếp chữ - Có chữ N cũng xếp ngược.

sướng, vui vẻ. Mỗi lúc ngắm nghĩa tờ giấy đầy chữ, ta lại tự hỏi:

— « Nếu ta trúng số? »

Xong rồi, ta bỏ chữ « nếu » đi, mơ màng nghĩ đến lúc mở số, tưởng-tưởng đến cái lạc thú mở tờ báo, thấy mình trúng số độc đắc, trong lòng vui sướng vô hạn, chẳng khác gì thắng Bờm được năm xôi hay ông Đặng-phúc-Thông đào được mỏ đất tốt vậy. Trong lúc sung



sướng ấy, ta mơ tưởng đến những việc ta sẽ làm lúc ta đã trúng số.

Những việc đó, mỗi người một khác. Bao nhiêu nguyện vọng, bấy nhiêu mộng. Mộng của ông Phan-Khôi không giống mộng của cụ bảng Hoàng, mộng của ông Lê-công-Đắc không giống mộng của cụ Huỳnh-thúc-Kháng, nhưng tựu trung cùng là mộng cả.

Ông Phan-Khôi mà trúng số độc đắc ắt là ông mở mang cơ quan phụ-nữ cho ngày một thêm bành trướng, rộng rãi, to tát, ông sẽ hết sức bình sinh làm cho người annam hóa ra người lý luận, làm cho lý luận của lý Toét hay lý luận của đàn bà đều hóa ra lý luận Phan-Khôi cả.

Mộng của cụ bảng thì ta chỉ xem mấy mươi bài xã thuyết cụ đề « ần » ở trong báo Trung Bắc cũng đủ biết. Cụ mong mỗi báo cụ lại đề « ần » [như

gà mái ghe « để », một bài xã thuyết bàn về thuyết phải là phải, mà trái là trái, hay bàn về cha cha, con con, vợ vợ, chồng chồng, anh anh, em em, đảng một ngày kia, cha ra cha, con ra con, vợ ra vợ, chồng ra chồng, anh ra anh, em ra em..... rồi xuất sản ra vô vắn vắn số cụ Bảng con « ần » ở trong làng báo.

Mộng của ông Lê-công-Đắc là mộng gà, mộng của cụ Huỳnh-thúc-Kháng là mộng chữ nho, đến như mộng của nhà thi-si Tản-Đà thì chắc là mộng con hay là mộng mị. Mấy ông Phạm-tá, Phạm-lê-Bồng, Tôn-thất-Bình ở báo Xứ sở Annam chắc là mộng rừ lăm: trúng số hẳn là họ vãi tiền ra đốt pháo gọi hồn Xứ sở rồi họ tổ chức một cuộc đi bộ tìm quốc hồn quốc túy (có lẽ phải sang tận Lào, vì Lào mới là tổ quốc của thuốc Lào, nhưng đạt được mục đích, bọn Xứ sở nào dám quán công). Mộng của ông Đỗ-Thận mới thật là to tát: rượu nồng, dê béo, có gang có thép, bao nhiêu hy-vọng của ông, bao nhiêu công cuộc của ông, hình như ông nhờ vào đồng tiền to ông được trúng số cả.

Bao nhiêu người, bấy nhiêu mộng. Đem tiền đi mua lấy một chút huyền tưởng, có người sẽ cho là đại-dột. Nhưng, nghĩ mà xem, ở đời ta sống ở huyền tưởng, vui-vẻ về huyền tưởng, thì ông Phan-Khôi có mơ mộng về lý-luận, ông Đỗ-Thận có mơ mộng về áo thụng, ta cũng phải cho là họ đã sống...

Ai cũng mơ mộng, mà ai cũng cho là số độc đắc sẽ về tay mình, vì lấy tâm lý con người ta mà xét, ai cũng tự cho mình là hơn người, riêng đáng để ông trời xanh chỉ công kia để mất

đến, mà cuộc xổ-số chỉ là một cuộc chọn người của ông trời chỉ công! Theo lẽ đó, ai cũng hơn người cả, thành thử ông trời chỉ công không biết chọn ai, nhắm mắt chỉ liều!

Nhưng Tứ Ly tự cho Tứ Ly là hơn người thì số độc-đắc hẳn về Tứ Ly.



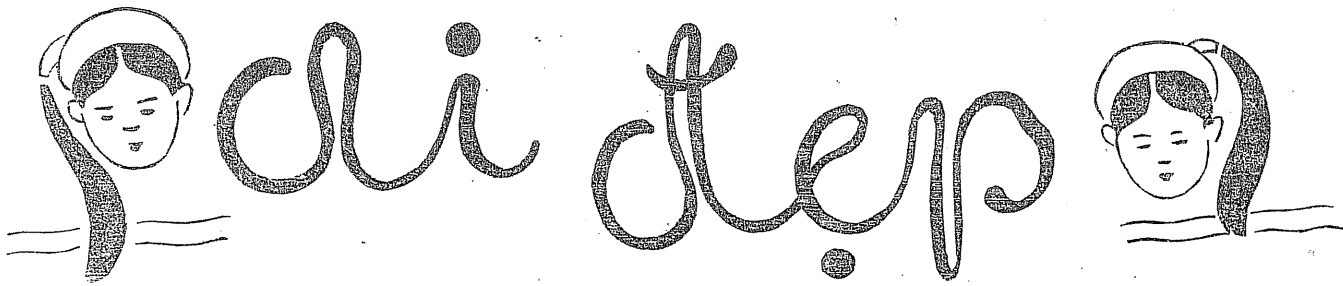
Trúng số, Tứ Ly sẽ làm những công cuộc gì? Tứ Ly sẽ mua cho ông Gran-val mấy triệu chai bỏ không và cái lõi dút nút tắc-tị, vì Tứ Ly thương hại ông tốn đã bao nhiêu là bọt mếp mà không nên công trạng và vì Tứ Ly thương hại cho bao nhiêu dân buồn nước mắt đã vì ông mà sung-sướng.

Tứ-LY

MUA MỘT SỐ MÙA XUÂN
CẢ MỘT MÙA XUÂN VUI

NHÀ THÍ-NGHIỆM LÊ-HUY-PHÁCH 12 SINH-TỬ' HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay dễ chữa bệnh Lậu và Giang-mai, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyển « Bệnh nguyên » là một quyển đề dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cùng một mục nói riêng về bệnh Lậu, Giang-mai và Hạ-cam, để công-hiến quốc-dân. Vậy ai ở xa muốn lấy, xin dính timbre 0\$10, làm tiền cước phí.



CỦA KHÁI - HƯNG

Về thời ấy, hai cái đặc sắc của hội đèn Hùng còn là cuộc rước đèn và cuộc đấu cờ người.

Tối hôm mồng chín Annam, mười sáu cô quân cờ, mỗi cô tay cầm chiếc đèn lồng đi riều từ nhà công quán lên đèn thượng làm tận trên đỉnh đồi Cồ-tích cao chót vót và cây cối bao phủ đen um ở giữa đám đồi, thấp và trơ trụi. Đứng dưới thung-lũng ngược mắt nhìn lên, ánh đèn theo nhau thấp thoáng, khi ẩn khi hiện, như con rồng lửa lượn khúc từ từ bay lên từng mây. Đêm hôm ấy trời có cơn mưa, cảnh vật u ám càng làm tăng vẻ đẹp của giăng đèn, trông như những vết sơn đỏ chòn vòn lên nền vải màu xám thẫm.

Sáng hôm sau, «tế tổ» xong, các quan địa phương xuống chứng kiến cuộc đấu cờ: Một bên, bên nữ, mười sáu cô rước đèn tối hôm trước ngồi làm quân.

Bấy giờ đã hưng hửng nắng. Tuy buổi sớm, trời có mưa to, nhưng bàn cờ bày trên ngọn đồi đất đỏ lẫn sỏi nhỏ và có lùn phún cỏ gà mọc, nên nước mưa đã theo các phía thoải-thoải mà chảy xuống các ruộng chung quanh. Một người bạn trong bọn chúng tôi có cái cảm-tưởng đứng trước một sân đá bóng vừa cắt cỏ về dịp đón rước long trọng một vị thượng khách. Nhưng tôi thì tôi để ý cả vào các cô quân cờ, mặc áo đồng một màu hồng, che cùng một thứ ô lợp lụa hồng.

Ngồi trong chiếc lều lợp lá gồi, bốn mặt trống hồng, rộng độ hơn một thước vuông, cô tướng cờ y phục khác hẳn các cô bạn. Tuy cũng áo màu hồng nhưng ngoài lại trùm một chiếc áo ren rất mỏng có hoa thêu nổi bóng. Vai cô quang một cái khăn «san» và hai cổ tay cô đeo hai đôi xuyến. Song đồ trang sức chẳng đủ làm tôn vẻ đẹp của cô, vì cái nhan sắc cô kể cũng xoàng. Trước mặt cô, trên một chiếc bàn con, thấy bày đủ các thứ cần dùng đem theo: tráp trà, hộp phấn, gương giá: trông thực có vẻ long trọng.

Một người bạn thì thầm bảo tôi:

— Thế mà được chọn làm tướng nhỉ. Cô bé ngồi bên, dung nhan, dáng điệu còn hơn nhiều, anh ạ.

Một người khác nói tiếp:

— Ý chừng thị tỷ của cô tướng cờ.

— Không, chẳng có lẽ.

— Không là thị tỷ thì sao cũng ngồi trong lều tướng, Hay cô phụ tướng đấy.

— Dầu sao thì cô ấy cũng đẹp hơn

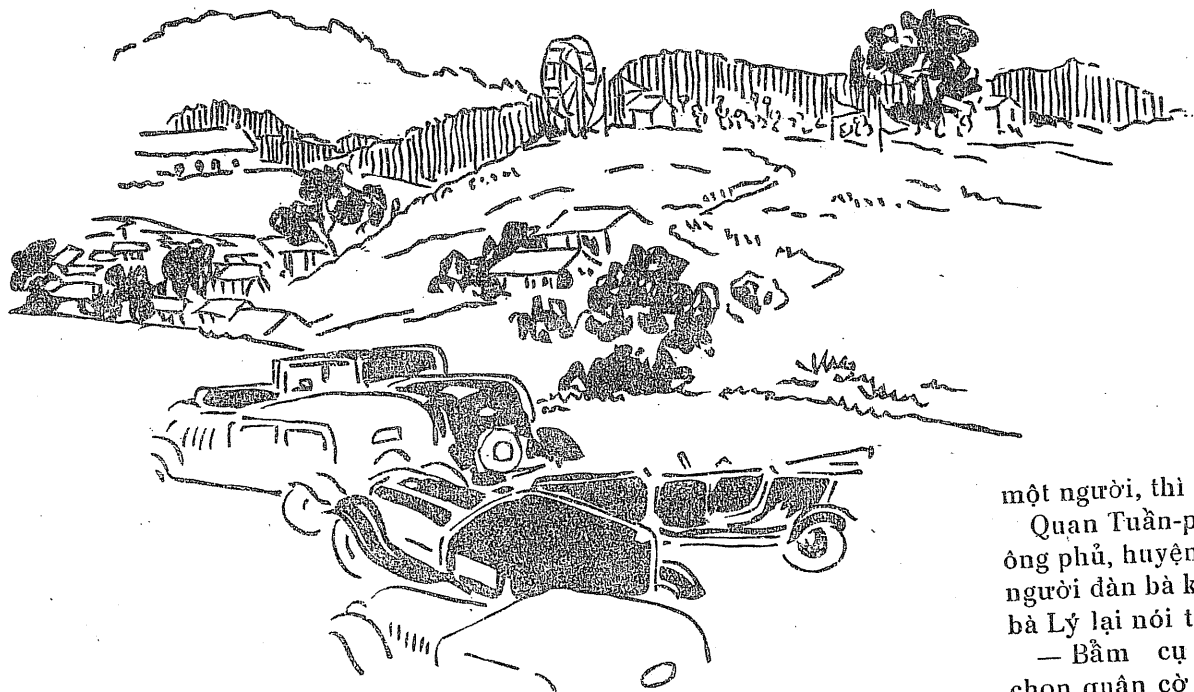
cô tướng.

— Biết thế nào là hơn, chẳng qua vừa mắt ai thì người ấy cho là đẹp.

Câu nói hơi to, khiến cô bé nghe rõ, bẽn-lẽn cúi đầu, trông có vẻ dịu dàng ngây thơ lắm. Nhất là lúc bấy giờ, công chúng ở trên đèn thượng kéo xuống rất đông, đứng quây quần che kín mít cả bốn phía lều, mà người nào cũng nức nở khen cô đẹp hơn cô tướng.

Đối với những lời bình phẩm của người đứng xem, cô tướng tỏ ra một thái độ lãnh-dạm. Cô ngồi im, mắt nhìn thẳng, trông tựa hồ như một đào hát sấm vai phạt bà vậy.

Nhưng hai người sắp ra đấu giải thì nghe chừng bấn khoăn lắm, chứ không được bình tĩnh như cô. Họ đi đi lại lại trong bàn cờ, mặt mày cau có khó đăm-đăm. Tôi lại gần hỏi một người:



— Sao các ông không nhập cục đi?

— Nào đã xong đâu. Các cô ấy còn tranh nhau chức tướng cờ.

— Tranh nhau? Sao lại tranh nhau?

Người đấu cờ liền thuật lại cho tôi nghe câu chuyện đại khái như sau này:

Năm năm, trước ngày hội độ mười hôm, hội đồng ủy viên trông coi về việc tế tự đền Hùng họp ở nhà công quán để chọn lấy mười sáu cô quân cờ. (Mười sáu quân bên con trai thì không cần phải chọn, cái đó là lẽ thường). Rồi trong số mười sáu cô lại cử một cô vừa đẹp nhất, vừa là con nhà danh vọng trong hạt làm tướng cờ.

Đứng đầu hội đồng có ông Phủ Lâm-thao, còn các hội viên thì đều là các ông Tri-phủ, Tri-huyện khác

trong tỉnh Phú-thọ. Các ông hội viên ấy lại vừa là người cử con em trong hạt mình đến dự thí.

Hôm họp hội đồng, có lẽ các hội viên bận việc cả, hay các ông ấy đã già cả không màng đến việc kén chọn gái đẹp nữa thì không biết. Chỉ biết rằng toàn hội đồng duy có một ông Huyện Thanh-ba, một trang niên thiếu rất ưa khoa mỹ thuật về phụ-nữ. Vì thế, không những ông được nhiều cô trúng cách, mà cô được suy tôn lên chức tướng cờ cũng là một nhân vật trong hạt ông.

Nếu mười lăm cô quân cờ kia, có nào cũng biết lẽ yên phận, đặt đầu ngồi đấy thì câu chuyện thi sắc đẹp đã chỉ có thế và cô Thanh-ba đã nghiêm-nhiên chiếm một địa-vị rất đáng. Nhưng nào có thế.

Một bà Lý đưa con đến nhà công quán dự-thí lấy làm chẳng-phục khoa

mỹ-thuật của quan huyện và đám cả tiếng chê bai sự bất công bằng của quan.

Vì thế mà hôm nay đã đến bàn cờ, bà ta còn quả-quyết với «thiên-hạ» rằng một là con bà làm tướng cờ, hai là bà ta đưa con về, chứ cái nhan sắc của cô Thi, con quý của bà, chẳng chịu đứng thứ nhì.

Ấy mới rầy! Chẳng lẽ cô có hai tướng. Mà cô Thi tuy hiền lành nhũn-nhặn, nhưng mẹ nhất định bắt ngồi lì trong lều, bên cạnh cô tướng thì cô cũng đành phải tuân lời. Ai khuyên khéo thế nào bà mẹ cũng không cho cô đi. Bà ta lại nói cứng rằng: «Đem súng đến bắn con tôi, tôi cũng bắt nó không được nhúc-nhích, vì tôi biết ở chỗ này nó đẹp nhất.»

Nghe xong câu chuyện, tôi đưa

mắt nhìn lại cô thiếu-nữ ngồi trong lều mà bạn tôi cho là người đi theo hầu cô tướng: cô vẫn yếu-điều dịu-dàng, lại thêm có vẻ con nhà khuê-các lắm. Nhất là ngồi bên cạnh một cô nét mặt gân-guốc hường-bỉnh như cô tướng cờ, thì cái nhan-sắc thủy-mị của cô lại càng rõ rệt. Nhưng mẹ cô, mẹ cô thì quá quắt lắm, những lời khen của bà làm giảm cả cái đẹp của cô đi.

Giữa lúc ấy thì hội-dồng đến. Hội-dồng lần này đông đủ, không thiếu một ai. Lại thêm có cả mấy người đàn bà Pháp ở Phú-thọ về xem hội: bà Phó-sứ và bà Giám-binh.

Bỗng ở hàng nước gần đấy nhảy chồm ra như con sư-tử dữ, một người đàn bà tóc lòa-sòa bay trước gió, mặt có vẻ căm tức, giận uất: Đó là bà Lý. Bà ta tiến đến trước mặt hội-dồng mà cả tiếng nói rằng:

— Bầm các quan xét cho chúng tôi một việc oan ức.

Quan Công-sứ quay nhìn quan Tuần-phủ. Quan Tuần-phủ quay nhìn ông phủ Lâm-thao và hỏi:

— Cái gì thế?

Người đàn bà nói luôn:

— Bầm cụ lớn, quả thực tình chúng tôi oan.

Ông Phủ hỏi:

Nhưng oan cái gì? Bà kêu việc gì?

— Bầm quan lớn xét lại cho, con gái chúng tôi đẹp nhất mà không được cử làm tướng cờ.

Mọi người đều bật cười. Một ông huyện tìm lời an ủi, bóng lon:

— Thôi, bà bằng lòng vậy. Hội-dồng đã kén chọn thì tất là công-bình lắm lắm.

— Bầm, hội-dồng chỉ có mỗi

một người, thì công-bình sao được?

Quan Tuần-phủ đưa mắt nhìn các ông phủ, huyện như để hỏi xem lời người đàn bà kia có đúng không, thì bà Lý lại nói tiếp:

— Bầm cụ lớn, hôm hội-dồng chọn quân cờ chỉ có một mình quan huyện Thanh-ba đến.

Ông huyện Thanh-ba, cũng có đứng đấy, thấy bà kia kêu ca lời-thối thì mắng át đi:

— Đi đi! làm rác tại cụ lớn mãi!

Nhưng nào bà Lý có chịu lui, cứ lải-nhải nói:

— Bầm cụ lớn, chỉ vì con chúng tôi không dễ bảo, không biết trai-lơ như ai, nên nó không được cử làm tướng, xin cụ lớn xét lại cho. Hôm nay ở đây hội-dồng đông đủ thì chọn mới được đúng.

Ông huyện trẻ tuổi biết bà kia nói mĩa mình thì mặt dần dần đỏ bừng rồi trở nên tái mét. Giá không có quan Tuần-phủ ở đấy thì chắc là ông ta đã tặng kẻ sắc hồn mấy cái tát trái. Song ông ta cũng thõ lợ được lòng căm tức của ông ta bằng mấy câu nói câu:

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân
Có bằng chuyên môn Y-dược của
Đại-học đường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giấy số 725

Giờ khám bệnh:

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Thăm bệnh ngoài phố mời giờ nào cũng đi



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisse
noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs.	0\$20	1 tá	—	2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	3.00
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	7.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chằm chước tiền trước bản hiệu chịu cả.

Đại lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain Saigon



BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa. Dừa, lê và mãng đống hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rằm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi
Giấy số 302

— Chỉ lão! con bà xấu như khi mà đòi làm tướng cờ thế nào được.

Chẳng nói chẳng rằng, bà lý chạy thẳng đến chỗ con ngồi, cầm tay lôi tuột lại trước mặt các hội-viên và nói một cách tự đắc:

— Đó, các quan thử xét xem con chúng tôi xấu hay đẹp.

Mà quả thật, cặp mắt ngáy thơ vì ngượng-ngịu, đôi má đỏ hây-hây vì bẽn-lẽn đã làm tăng sắc đẹp của cô Thi lên bội phần. Nào bà lý đã thôi cho đâu: bà ta còn mời các quan đi gần lại chỗ cô tướng cờ ngồi, rồi hỏi một cách sống-sượng:

— Bẩm các quan so-sánh xem ai đẹp?

Quan Tuần-phủ chau mày nhìn ông huyện Thanh-ba có ý quở trách thầm. Bà Phó-sứ thì vừa cười, vừa trở vào cô Thi mà bập-bẹ mấy tiếng Annam:

— Có này đẹp.

Bà lý vin ngay lấy câu ấy:

— Đó các quan coi, bà đảm cũng phải khen con chúng tôi đẹp.

Nhưng cô tướng cờ, một cô có vẻ đanh-dá, đảo-đề, nói gặt luôn:

— Cái đẹp của người tây khác, cái đẹp của người mình khác.

Bà phủ Lâm-thao muốn tỏ rằng bao giờ mình cũng đồng ý với bà Phó-sứ, nói thêm một câu:

— Cái đẹp thì ở mắt ai cũng thế. Cô ấy đẹp hơn cô dứt di rồi.

Bà lý được thế:

— Đó, cô coi, cô bằng sao được con tôi.

Cô kia lạnh lùng đáp;

— Tôi chẳng cần cãi lẽ với ai. Tôi chỉ biết tôi đã được hội-đồng bầu là đẹp nhất và cử làm tướng thì không ai tranh được với tôi.

Mỗi người khuyên bà lý một câu, nhưng bà nhất định không chịu để con bà ngồi làm quân cờ, nếu không được cất lên làm tướng, lấy lẽ rằng hội-đồng đồng ý đã đồng thanh cho con bà đẹp nhất thì là con bà được trúng cử.

Khó nghĩ quá! Không bên nào chịu nhường bên nào, thì có lẽ cuộc đấu cờ không thành chẳng.

Về sau, quan Tuần-phủ phải hòa giải:

— Thôi, hai cô cùng đẹp, đẹp ngang nhau, mỗi người một vẻ, nên khó phân biệt. Vậy bây giờ chỉ còn cách gặp thăm, ai trúng số thắng thì người ấy được lên làm tướng.

Lời quan ban xuống, hai bên đành phải tuân theo. Nhưng khi gặp thăm, cô Thi lại vẫn trượt.

Ông huyện Thanh-ba soa tay tỏ ra vẻ thích chí:

— Đó, tôi đã chọn thì lòng giới cũng phải thuận.

Rồi ông ghé tận tai tôi, thì-thầm:

— Con bé ương-ngạnh khó bảo chết đi ấy mà. Đẹp mà làm gì?

À, ra muốn đẹp phải dễ bảo!

Tôi chưa kịp trả lời, thì, kinh-ngạc biết bao, cái cô mà tôi cho là một con chiến hiên-lãnh, mũm-mĩm hồng mặt có vẻ hồng-hào căm-tức. Cô đứng dậy, tiến thẳng đến trước mặt các quan mà nói rằng:

— Bẩm, các quan là đèn giới soi-xét biết con đẹp mà vẫn không dám công nhận là con đẹp, đến nỗi phải tin ở sự bói thăm, thì quả thực ở đời người đẹp rất hiếm có, mà sự công bằng lại càng hiếm có lắm.

Rút lời, cô bỏ bàn cờ kéo mẹ đi, thẳng.

KHÁI-HƯNG



Của T.V.-Ngân Phúc-yên

I. — Nằm mơ.

Thầy giáo bắt được Huệ đang ngủ gà ngủ gật. Thầy hỏi: tối hôm qua anh làm gì mà hôm nay ngủ gật thế?

Huệ — Thưa thầy, tối hôm qua con nằm mơ đi xem chèo trống đập inh tai không ngủ được ạ.

II. — Truyện trẻ con.

— Ba ơi! sao người ta lại nuôi mèo?

— Để mèo nó ăn chuột.

— Thế người ta lại phải nuôi chuột hở Ba?

— Ai nuôi chuột làm gì.

— Để mèo nó ăn.

Của P.-Sinh Hanoi

I. — Giỏi Kiều

A hỏi B: — Có Kiều có dân Pháp không nhỉ?

— Anh nói lần-thần, lúc bấy giờ đã có người Pháp sang Tàu đâu.

— Ủ! thế anh nghe đây:

Áo xanh đổi lấy cà-sa, «Pháp» danh lại đổi tên ra...

II. — Nhớ mồm.

Bà chủ nhà ngồi khâu, có con chó ngồi gằm gế.

Hàng gạo vào bán. Con chó xua ra cần.

Hàng gạo — Người ta đã bán gạo cho mà ăn lại còn cần.

Chủ nhà!!!

III. — Ngờ ngẩn.

Thằng bếp đang là quần áo bằng bàn là điện, thì hết điện, bàn là không nóng nữa. Hắn bồng nhét cầu chì vào mũi thằng xe dừng cạnh.

Thằng xe — Sao máy lại nhét cầu chì vào mũi tao?

— Ấy, tớ vội là cái áo này cho bà thì điện tắt, tớ thấy máy tính nóng, nên tớ nhét một tí.

Của N.-Hân Huê

I. — Cụ lý trả lời thực-thà.

Nhà du-lịch — Này cụ, chùa làng ta ở đâu, cụ làm ơn chỉ giúp đỡ tôi vào vắng cảnh.

Cụ lý — Rõ đen cho ông chưa, sáng hôm nay đã có người mang máy ảnh, — người ta bảo thế — về chụp mất rồi còn đâu.

II. — Đồ quân ăn trộm đâu!

Quĩ khoét tường một hiệu khách lấy trộm được ít đồ đạc liền giao cho Tặc đứng ngoài mang.

Về tới nhà, Quĩ kiểm lại đồ thì thấy mất cái đồng hồ, liền chỉ mặt Tặc mắng:

— Đồ quân ăn trộm đâu! của người ta mà sao mày giám lấy. Muốn sống bỏ ra ngay, không có ông đi trình cầm bây giờ.

III. — Sao ông không đề đến ngày thứ tư.

Chủ đi làm về, cởi đôi giày véc-ni, làm-bầm:

— Gớm! giày mới đi ba ngày đầu, đau chết cả hai bàn chân

Thằng ở đứng bên:

— Chứ sao ông không đề đến ngày thứ tư hãy đi?...

Của L.T.-Kiên

I. — Vãn không ngủ.

— Chị ạ, em nằm giường ta không ngủ được, em mới xắm cái giường này.

— Thế bây giờ thì ngủ được ngon giấc chứ?

— Không, chị ạ

— ???

— Em còn lo về món nợ mua giường.

II. — Tính cộng.

Cô giáo — Vì dụ: mẹ chị mua

một cái áo nhung hết 1g\$00, một cái khăn quàng hết 3\$00, một đôi hoa tai đầm hết 40\$00, một đôi giày 8\$00, chị tính xem xắm hết bao nhiêu?

Học trò — Con không giám.

Cô giáo — ???

Học trò — Con sợ cậu con khiếp đảm.

Thề-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 dòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phần tây, chiều cao độ 10 phần.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 72, 73, 74, 75, 76 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bằng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản-báo sẽ chọn đăng lên báo những truyện vui cười và những tranh khôi hài của các bạn dự-thi mà vai chủ-động là Lý-Toét. (Đặc-tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi).

Cứ 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải thưởng 4\$00 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm sẽ chọn trong các bài và tranh được thưởng một bài hay một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thí xin cho vào phong bì riêng ngoài đề « dự cuộc thi Lý Toét ».

Bài và tranh rào hay mà không có tính cách Lý Toét thì cho sang bên vui cười.

P. H.

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

HỘI TÔN-TÍCH TIẾT-KIỆM

Cần nhiều người đi cổ-động cho hội tại Hanoi và Haiphong, phải có giấy chứng-chỉ tới.

Viết thư hay hỏi tại tổng-cục 32 phố Tràng-Tiền (Paul-Bert) Hanoi.

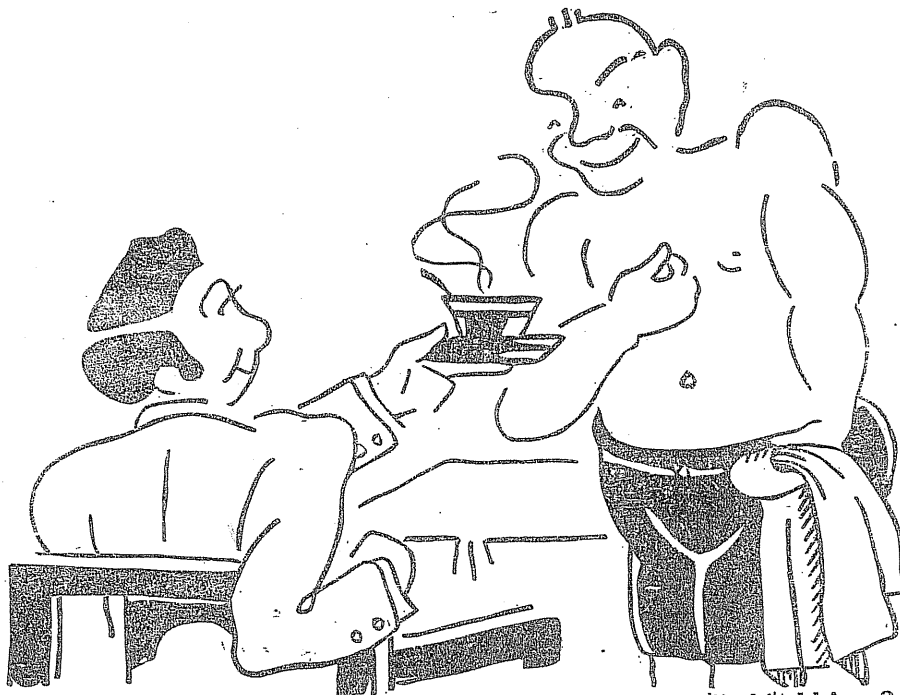
CÙNG CÁC NỮ THI-SỸ

Nữ-sỹ nào đổi được về câu đối sau này, bản hiệu xin tặng một serie ảnh chụp trong lúc vua Bảo-Đại tuần du xứ Bắc. « Nữ tú nam thanh, ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình Hương-ký? (1) »

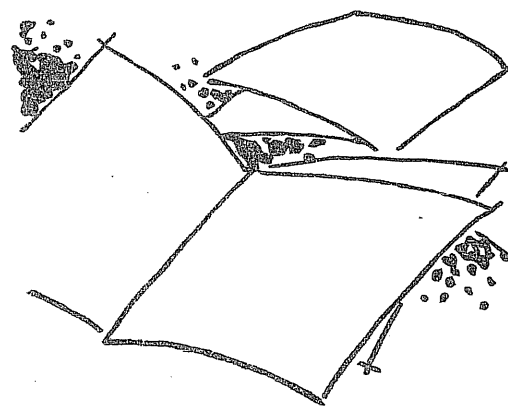
(1) Hạn nộp bài thi đến cuối tháng Janvier 1934 là cùng. Xin gửi cho Trá-hoa nữ-sĩ ở hiệu HƯƠNG-KÝ số 84 phố hàng Trống Hanoi.

H. K.

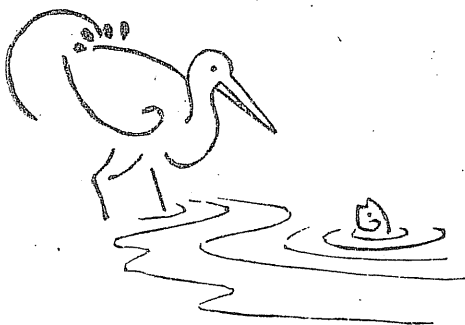
Số 27



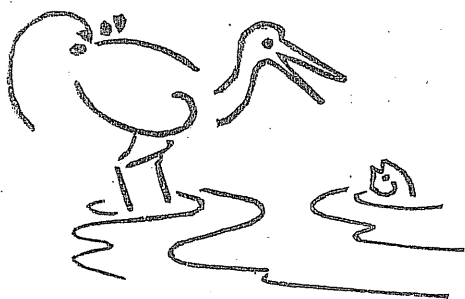
— Này! chú thử ngó coi trong bát chè có phải có con ruồi chết không?
— Phải! Chè nóng quá tui chỉ ruồi không chết!



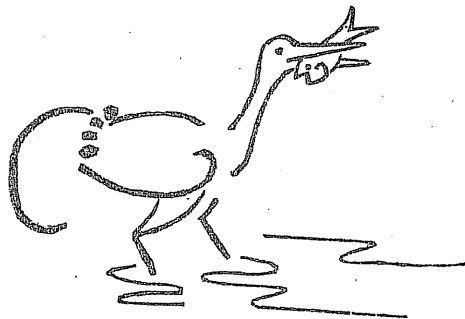
DẠY KHÔN



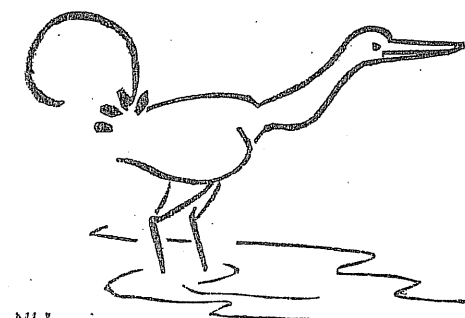
Cá — Anh cò, anh ngu lắm, được mỗi mà lúng túng thế thì mất cả mỗi.



Cò non — Quà thật, tôi còn đại dốt. Giá bác làm ơn lên mở tôi mà chỉ bảo cho cách ăn mỗi thì hay lắm.



Cá — Dốt quá, bạn sau anh phải soay dọc mình tôi ra thì mới nuốt được chứ.



NH

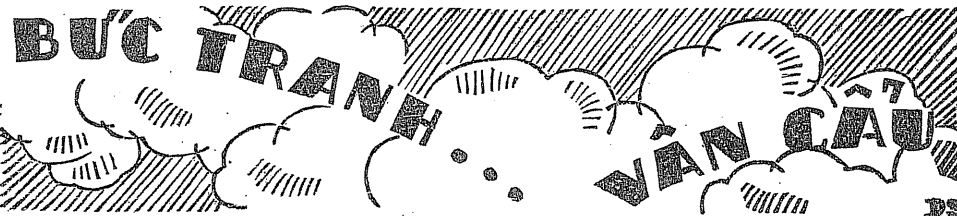
Cò — ... À! ra thế mà được.

JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-
đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da cũ. Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi).

Việc kiện-tung, làm đơn, hợp-đồng, văn-
tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v. ...

Lệ phí pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
ở xa, xin gửi mandat.

**TRÍ SÁNG KIẾN.**

Cuộc đấu xảo đồ chơi trẻ con nhân dịp ngư giá Bắc tuần, thật là một dịp khuyến khích cái tài nghệ của những người thợ nước mình.

Cái kết quả của cuộc đấu xảo ấy rực rỡ một cách không ai dám ngờ trước.

Nghĩa là nhờ có cuộc trưng bày ấy nên ta mới biết được người thợ Annam có đủ các thứ tài, mà tài nào cũng to tát cả.

Tài cưa, xẻ và đánh bóng các tấm gỗ, tài trộn lẫn các thứ mùi lờ loét thêm, tài muốn làm vuông thành ra tròn, mà muốn làm tròn lại thành ra không tròn. Nhưng to tát và ích lợi cho con trẻ nhất là cái tài cắt vụn những miếng đồng, thiếc thành ra lưỡi dao sắc như nước, những cái đinh nhọn hoắt có thể làm chảy máu hay mù mắt đứa trẻ trong chốc lát được.

Ai ai cũng phải công nhận rằng cái tài ấy thì người thợ mình đã đưa lên đến tuyệt diệu, không còn thể nào khéo léo hơn được nữa.

Từ cái đồ chơi nhón đến cái đồ chơi nhỏ, lại từ cái đồ chơi bé đến cái đồ chơi to — (nghĩa là cũng thế) —, cái nào cũng bắt chước cả: con ngựa, con thỏ cũng bắt chước cả, cái tàu, cái thuyền cũng bắt chước, cái nhà, cái bếp cũng bắt chước, bắt chước tuốt!

Duy có mỗi một con búp-bê bằng nhựa là không bắt chước, nhưng lại không phải là của mình.

Những đồ chơi bằng gỗ, con vịt, con chim, con thỏ chẳng hạn, cũng đều giống lắm. Nhưng đó có lẽ là một con vịt tây, con chim tây, và con thỏ tây. Duy những mùi xanh đỏ là của ta, những mùi lờ loét ấy cốt chỉ để làm vui mắt trẻ mà thôi. Còn cái sự có con thỏ xanh, con vịt đỏ hay không thì là một điều không quan hệ lắm.

Những đồ chơi bằng thiếc hay bằng đồng đều có một cái đặc tính như nhau: là rất nguy hiểm. Một cái tàu thủy hay một cái ô-tô mà có những lá cờ tam giác bằng thiếc mỏng lơ lơ cạnh sắt lên giờ thì dữ dội và đáng sợ cho trẻ con hơn một cái tàu thủy hay cái ô-tô thật. Ta thử tưởng tượng trong khi chơi kéo những thứ đồ ấy, đứa trẻ lỡ trượt chân ngã úp mặt xuống mấy lá cờ sắc cạnh...

Thật là một truyện kể đề dưng mình.

Nhưng cũng không hay bằng câu truyện mây móc: người thợ Annam là một người kỹ-sư giỏi. Họ có thể làm một cái bánh xe lăn được trên giấy thép, một người sắt mà chui ra chui vào trong cái cổng. Họ lại có thể làm một cái bánh xe quay khi ta quay, chạy một bộ máy bằng điện hay bằng sức lửa. Ví dụ như cái tàu thủy con vừa chạy vừa kêu trong một thau nước. Bên cạnh có một cái biên lớn đề mấy giòng chữ: bateaux mouvementés (sic) par le feu...

Trong các bộ máy của người mình sáng chế ra, có một cái đầu tàu hỏa toàn bằng đồng, giống hệt cái đầu tàu hỏa thật, cũng đốt than, cũng chạy được. Người làm ra cái ấy đã công bố rằng ông ta không có học máy móc bao giờ, các bộ phận máy đều tự ông nghĩ ra, làm đến đâu phải thì

nghiệm đến đấy. Ông không học nhưng ông chỉ xem cái tàu hỏa thực và tra cứu các sách vở nói về máy móc mà thôi. Thế nghĩa là học rồi, nhưng có lẽ ông ta cho cách học như thế là khác người.

Trong các thứ đồ chơi trưng bày có rất nhiều căn nhà nho-nhỏ, công phu như những cái nhà thật. Có vườn hoa, rậu sắt, cột đèn, bể nước, nhà bếp, nhà để xe, thật là đủ cả. Những kiểu nhà «bánh khảo» đẹp-đẽ ấy, làm cho bạn kiến trúc trường mỹ-thuật trở nên vô dụng. Nếu mai sau, đứa trẻ nhón lên, muốn làm cái nhà, tất nó lại muốn cái kiểu phiên-phức như thế. Nhưng không biết bây giờ nó mua cái nhà con ấy về để làm gì?

Xem hết các thứ đồ chơi trưng bày trong hội chợ, ta phải công nhận sự tiến-bộ trong nghề của những người thợ đã dự cuộc đấu xảo. Nhưng họ còn thiếu một cái cốt yếu làm cho nghề họ một ngày một tiến mãi lên: trí sáng kiến.

Thà rằng làm một người thợ sáng kiến soàng, còn hơn làm một người bắt chước giỏi.

VIỆT-SINH

TRUYỀN VẬT VỀ LÝ-TOÉT

(không dự thi) của Minh Chính.

I. — Lý Toét có cô con gái tên là cô Ba Vành lấy Tây ở tỉnh. Một hôm lý Toét lên chơi thăm rề. Lúc về, người làng hỏi thăm:

— Thế nào, cụ lý, chồng cô Ba Vành có tử tế không?

Lý Toét: — Tử tế thì cũng tử tế, nhưng ngôn ngữ bất đồng, mình chẳng hiểu gì, nhưng cũng có cái họ giống mình.

— Cái gì giống mình, hở cụ?

— Họ cười và hắt hơi.

II. — Một hôm, lý Toét với bố Gàn thăm ruộng về, chợt nghe thấy con chim nó gáy: «bim bip, bim bip». Bố Gàn quay lại trêu lý Toét: «này con chim nó sỏ cụ lý đấy, nó bảo cụ là Bip.»

Lý Toét cúi, trả lời: «Nó bảo anh thì có, vì hôm nọ anh bip vợ thằng Bính Thò, ăn chặn của nó ba hào.» Bố Gàn thấy nói trúng tạt, tức mình chửi lại rồi hai bên xô-sát nhau kịch liệt. May có quan huyện đi xe qua đấy, không thì đã đánh nhau rồi. Quan gọi lại hỏi đầu đuôi xong rồi, quan cười, bảo cả hai bên theo về công đường.

Trước hết, quan truyền cho cả hai bên phải nộp mỗi người một đồng bạc, tiền án phí, rồi quan ôn tồn bảo rằng:

— «Các anh nhầm cả, con chim ấy nó gáy cho tôi nghe, chứ có phải cho các anh nghe đâu mà lòi thôi».

Gõ được mới hiềm nghi, lý Toét và bố Gàn hả dạ, vui vẻ dắt nhau về.

III. — Lý Toét còn đương làm lý-trưởng, một hôm nhận được giấy sức lên huyện. Lên đến nơi, quan truyền: «Này có tên Nguyễn-văn-Giáp, hết hạn khổ sai, nhà nước giao nó về làng, thầy lý phải quản thúc nó.»

Lý Toét — Bầm quan lớn, việc quản thúc tên này, nếu quan lớn giao cho bà lý cháu thì nên lắm, vì độ này kỳ thu thuế con cũng đương bị bà cháu nó quản thúc ă.

— ????

IV. — Trọng làng có án mạng. Lý Toét khất quan về khám. Quan về đến nơi, lý Toét cuống quýt mở cửa buồng bảo cái sắc chết công queo: Quan sắp đến khám đấy, năm yén nghe không?

« MUỐN MUA AUTO OCCASION »

« Chúng tôi muốn mua mấy cái auto occasion còn tốt để đi
« công việc hàng ngày, nên ngài nào có auto muốn bán
« xin mời lại sở RƯỢU VĂN - ĐIỀN nói chuyện ».

Nam-Trư Công-Ty à Văn-Điền



Hát sấm.

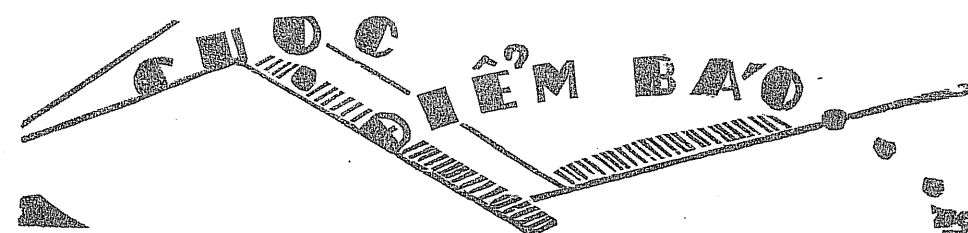
Anh thì hào, anh thì hào,
 Chúng anh xưa cũng mặt anh thì hào
 Cũng phường tai mắt, anh nào có
 chịu kém ai!
 Cung cách phong lưu, anh cũng đủ
 mùi đời,
 Chỉ còn thiếu nổi, lên trời trọc tiền.
 Kể từ ngày thế sự đảo điên.
 Làm cho anh dơ cả mắt, hóa cho
 nên anh phải hóa mù.
 Ngược cái con người, anh chỉ thấy
 cái bóng lù-lù...
 Cuộc đời soay chuyền, anh vẫn ù-ù,
 mình mình.
 Người ta thời tiến bộ cạnh tranh,
 Mà anh đây chẳng biết ánh sáng vẫn
 mình nó ra thế nào,
 Số phận nhá nhem, song le anh vẫn
 tự hào,
 Nợ đời lo trả, há nào thua ai!
 Nghiệp sấm-soan thể mà có ích cho
 đời,
 Tay đàn, miệng hát, anh giúp người
 thêm vui.
 Anh thẹn cho phường con mắt chẳng
 dui,
 Uá sưng nặng thịt, chỉ ngồi dờn ăn
 dung,
 Anh lại thương cho phường con mắt
 tráo trung.
 Thấy của đời, than ôi! lổ mắt, chực
 lẩn lừng vơ quàng!
 Chúng anh đây danh lợi chẳng màng
 Suốt đời ca hát, sướng tràn hơn tiên.
 Có cóc ra gì cái thời buổi bạc đen
 Anh chẳng thêm mở mắt để bon chen
 vì tiền.
 Được cái thanh thoi, quan bất nhiều,
 dân bất phiền...

TÚ-MỜ

Mụ Béo trả lời Cả Mốc (1).
 Nghĩ thiên hạ ghen tuông cũng lạ
 Danh phận gì, cô Cả lên câu?
 Sư-tử kia còn chưa thấy đâu,
 Lời dơi lốt cũng vênh râu nhây nhót!
 Nếu vì một quả hồng mà tấm lòng
 xa xót

(1) Xem P. H. số 70.

Thì xưa nay sao chịu tốt một bề?
 Sờ sờ kia mụ Tú chính thế,
 Sao với mụ, chẳng giở nghề ghen thử?
 Hay chạy mặt Hà-thành sư-tử,
 Mà yền thân «com nguội ngủ nhà
 ngoài»?
 Đến nay còn giở giọng làm oai,
 Toan hống-hách đánh bài lòe-lợm
 lẫn!
 Thôi cô Cả, dẹp cơn khi phẫn,
 Bạn cùng thuyền, ta vẫn lạ chi nhau?
 Bước đường đời, kẻ trước người sau,
 Đừng lên mặt lên câu làm kẻ cả!
 Đấy đánh đá, đây dễ kém tài đánh đá,
 Gái ghen chồng ai đã chịu thua ai?
 Nhưng nghĩ đi nghĩ lại sợ người
 cười,
 Nên hãy chịu nhường lời cho nhất
 thừ,
 «Hòa vi quý», sách xưa có chữ,
 Khá khuyên đừng gây sự nữa mà chi.
 Vạch lưng nhau, truyện ấy có hay gì,
 Ngắm Mốc ấy với Béo ni thì cũng
 rứa!
 Cùng gắng sức, cùng nhau kèn-cựa,



Trò cười của cô Phụ-nữ Thời-
 đàm.

Ông Tử-Ruồi ở báo Phụ-Nữ, ngồi
 rồi đuổi ruồi, viết một bài trò cười
 như sau đây:

Không công bình.

Người kia có hai vợ. Vợ lớn cứ
 hàng ngày quau quọ rầy-rà luôn, vì
 giận chồng ở không công bằng.

Một hôm, người chồng mời các
 bạn thân lại nhà để nhờ họ khuyên
 giải cho. Anh ta trước hết tỏ tình
 rằng: tôi ngủ bên buồng nhà cả tôi
 hai đêm, thì mới ngủ bên buồng nhà
 hai tôi một đêm, thì sao nhà cả tôi
 lại cứ bảo là không công bình?

Các bạn nghe rồi, ai nấy đều
 trách chị vợ cả là hám-hồ, như thế
 còn không công bình sao nữa?

Song chị vợ cả thư thả nói:

Lý Toét — Ông làm ơn xem hộ tôi bị bệnh gì?
 Thầy thuốc — Thôi chân thế này... cụ bị «thấp» rồi, cụ «thấp» đấy.
 Lý Toét — Thấp à? Tôi về tôi uống nhiều «cao» chắc khỏi.

Tiếng «tranh chồng, cướp vợ» có
 riêng ai?

Thôi thôi, có Cả Mốc ơi,
 Ghen tuông chi để tiếng cười cười
 chung.

Về chi cạnh ghế, bên mừng?
 Tuông chi một miếng đỉnh chung đã
 thừa?

MỤ BÉO Saigon

— Thế nào, thưa ngài, sao kỳ này
 không có mục vận hài?

Ông Phan-Khôi cau mày:

— Kỳ này không có mục vận hài là
 vì ông không thấy trong kỳ ấy có
 đăng mục đó.

— Vâng nhưng tôi hỏi lần thân, sao
 tôi lại không thấy đăng?

Ông Phan-Khôi càng cau:

— Ông không có «lô-dịch» tí nào
 cả. Ông không thấy đăng là vì không
 đăng được chữ sao? Hai câu tiền-đề:
 «Kỳ này không có mục vận hài là vì
 ông không thấy đăng «vớ» ông không
 thấy đăng là vì không được đăng».
 vậy câu kết luận tất phải: «Kỳ này
 không có mục vận-hài là vì không
 đăng được». Câu ấy đã đăng rõ ràng
 trong báo, ông còn hỏi lời thời gì nữa.

Lý Toét lưỡng lưỡng:

— Dạ! dạ!!

Ông Phan-Khôi — Vậy bây giờ ông
 đã hiểu chưa? Hiểu lô-dịch chưa?
 Hiểu hiểu chưa?

Lý Toét (Run) — Dạ, hiểu hiểu ạ.
 Tôi xin cảm ơn cái bu-rích của ngài
 ạ!

Seco

Kỳ sau sẽ đăng
HỒ SỬ SANG SẾ LIÚ
 (Truyện vui về Lý Toét)
 của Minh Chính

Ai xem truyện này mà không
 cười thì có lẽ người ấy cả
 đời không bao giờ cười cả.

MÙA RẾT ĐÃ TỚI!!!
 Hiệu dệt áo CỤ-LẬP
 61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over,
 chandail, chemisette de Tennis, quần áo
 trẻ con bằng laine và coton, giá hạ,
 kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins
 jacquards) lối mới.

Bán buôn bán lẻ

NÊN DỪNG PHÁO VIỆT-NAM
 hiện Trường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
BÁN TẠI HIỆU TƯ-ÔNG-KÝ
 78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ
 HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —
 Có đặt đại-lý khắp tam kỳ

URGENT

Nouvelle et importante entreprise
 recherche pour apprendre le commerce
 quelques jeunes filles annamites de 15 à
 20 ans. Gains immédiats. Grandes possi-
 bilités d'avenir si intelligentes, actives et
 travailleuses. Se présenter muni de pièces
 d'identité de 10 à 15 heures: La
 Violette.

12, Rue Dalrenil de Rhins, Hanoi



của BẢO-SƠN và KHÁI-HUNG

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Minh đang cúi-húi lục xem các thư và làm-bầm nói một mình thì chợt nghe có tiếng ai cười ở ngoài hiên. Chàng ngừng đầu nhìn ra, tưởng Liên đã đi chợ về. Nhưng chàng kinh-ngạc biết bao khi chàng nhận ra rằng người mới đến không phải là Liên, mà là một người thiếu-phụ, chàng không hề quen biết. Người khách vui vẻ bước vào trong nhà, đơn dả chào hỏi rất là thân mật:

— Em đến mừng anh mới khỏi. Được tin anh mở mắt ở bệnh viện ông Thiện. Em đến thăm thì anh đã ra.

Minh ngáy người đứng ngẫm.

— Anh không nhớ ra em là ai ư?

— Thừa bà, bà tha thứ cho. Tôi nghe tiếng bà thì hơi quen-quen mà tôi không nhận ra rằng đã gặp bà ở đâu.

Sau một dịp cười khanh-khách, người thiếu-phụ trả lời:

— Anh nói rất đúng. Lần trước em đến thăm anh thì anh đương mắc bệnh, nên anh nhìn sao thấy em.

Minh mừng quýnh:

— À, cô Nhung!

— Phải rồi! sao anh biết tên em?

— Tôi đương đọc lại những bức thư của cô thì cô đến.

Nhung lại cười:

— Đây, anh coi, chắc có thần-linh báo trước đôi ta.

Minh nhón-nhác nhìn ra cổng. Nhung cũng đưa mắt nhìn theo, rồi bảo Minh:

— Anh như sợ hãi điều gì thì phải.

— Có thể... Nhà tôi sắp về.

— À, vợ anh có phải cái người nhà quê, ăn mặc lôi-thối lố-thốc, một lần tôi bắt gặp gánh hàng hoa đi bán dong không?

Minh ngẩn người ra chưa kịp đáp thì Nhung lại nói tiếp luôn:

— Anh có hiểu tại sao tôi biết

không? Một hôm, chị ấy đem hoa đến nhà mời tôi mua. Chị ấy tính nết thật-thà, ngây-ngô hay đảo đẽ. Kể về những chồng mù, chồng ốm, chồng nghèo, phải đi viết báo kiếm tiền mở mắt, ấy vì thế tôi mới biết là vợ anh đấy chứ.

Minh mặt đỏ bừng, phần xấu hổ về cảnh bần bách của mình, phần cảm-dộng về nhan-sắc lộng-lẫy của Nhung. Chàng tưởng-tượng đương sống ở một thế giới thần tiên như thường gặp trong các giấc mộng. Tiếng cười đùa bỗng theo câu nói mỉa-mai của Nhung khiến Minh vụt chợt tỉnh. Chàng làm mặt tức giận bảo Nhung:

— Nghèo không xấu gì.

Nhung lại cười:

— Thì vẫn đẹp.

— Mấy lại đứng trước mặt tôi, cô không được phép nói xấu vợ tôi.

Nhung chép miệng:

— Anh nào cũng nói thế, nhưng rồi cũng dẫu vào đấy hết.

— Nghĩa là thế nào?

— Nghĩa là anh nào cũng vờ bệnh vợ, nhưng rồi rút cục vẫn yêu tình-nhân hơn vợ.

Minh thấy Nhung tự nhận là tình-nhân mình thì vừa ngượng-ngịu, vừa sung-sướng, vừa lo sợ. Xưa nay chàng chưa nói chuyện với hạng đàn bà có tính cách hoặc phóng-dã, hoặc phong lưu bao giờ. Nay đột-ngột tiếp kiến một người từ cử-chỉ cho chí ngôn-ngữ rất là dễ dàng, nhẹ nhàng, lạnh lẽ, không chút giữ gìn e lệ, chàng bỗng có cái cảm-giác mới mẻ, lạ-lùng. Chàng đương dăm-dăm ngẫm nghĩ tìm lời đáp lại người khách nửa ra chiều khuê các, nửa ra chiều giang-hồ, để khỏi bị liệt vào hạng quê mùa cục kịch như Liên, thì người ấy đã tiến lại bên chàng ngồi xuống ghế rồi kéo chàng cùng ngồi.

Minh rùng mình. Mùi nước hoa thơm nức, đôi mắt sáng quắc và

cặp môi tươi thắm của Nhung khiến chàng mơ mộng tưởng đến truyện yêu-tình quyến rũ khách si tình. Thốt nhiên, Minh lùi lại một bước. Nhung lại cất tiếng cười, cười rồi rượt:

— Thú quá! anh bền-lên như cô con gái mười sáu.

Minh nhớ tới Liên, hai giọt lệ ngập-ngừng. Song chàng nhớ tới Liên lúc này thì chỉ có thiệt cho người vợ chất-phác, hiền lành. Vì so với cái nhan sắc diễm lệ của cô gái giang-hồ, cái mặt hốc-hác của Liên hiện ra càng tiều-tụy, khác nào bông hoa sắp tàn đặt bên bông hoa mới nở.

— Thì anh hãy ngồi xuống đây đã nào! Làm như người ta ăn thịt mất.

— Quả thật, tôi đương tưởng-tượng cô ra một nàng hồ-tinh định đến ăn thịt tôi.

Nhung vỗ tay ra dáng thích chí:

— Thú nhỉ! Nhưng tại sao vậy, anh?

— Vì tôi nhớ tới câu truyện Liễu-trai...

— Truyện ấy cũng là truyện của anh đấy à?

— Không, truyện cổ, truyện tàu

— Vậy rồi anh dịch ra quốc-ngữ cho em xem nhé?

— Tôi nghĩ tới những truyện ấy là vì tôi không hiểu sao cô lại yêu được tôi. Tôi chỉ là một người học-trò nghèo, quê kệch. Mà trong các truyện Liễu-trai thì phần nhiều nhân-vật đều là học-trò nghèo và hồ tinh xinh đẹp.

Nhung bỗng có vẻ buồn rầu, chống tay vào cằm, ngồi ngẫm nghĩ. Một lát, nàng nói:

— Phải, anh ví em với loài hồ tinh cũng không quá đáng đâu. Em thực là một con yêu quái. Xuân xanh em mới ngoài hai mươi tuổi, mà em đã phá biết bao gia-sản, mà em đã hại biết bao nhân mạng.

Minh có vẻ kinh hãi:

— Cô nói thế chứ khi nào cô lại thế.

— Có một anh không biết tiếng « Nhung con » chứ ở Hanoi này còn ai lạ tôi.

— Nhưng tôi nghèo kiết thế này sao cô cũng muốn quyến rũ?

Nhung cười vang nhà:

— Anh cho là tôi quyến rũ anh đấy!... Ừ mà có lẽ tôi quyến rũ anh thật nhỉ!... Nhưng anh để tôi kể cho anh nghe cái đời tôi thì anh mới hiểu được.

Nhung hai bàn tay ôm má, cặp mắt lơ lơ nhìn ra sân có vẻ mơ-màng. Nàng đương cố xếp trong trí cho có thứ tự các đoạn câu truyện sắp kể. Minh thì đứng ty tay vào lưng tựa ghế, dăm dăm ngẫm nghĩ cái sắc đẹp nguy nga của Nhung. Bỗng như có tiếng từ cõi mộng đưa tới se sẽ dịu dàng:

« Năm năm về trước, tôi cũng là một cô gái quê, chất phác như các cô gái quê khác. Tôi sắp về nhà chồng và như trăm nghìn các cô nhà khó trở nên cái hạng mẹ cái dĩ, thẳng cu, thì tình cờ bị một cậu công-tử, con quan Ân trong làng quyến rũ, đồ ngon đồ ngọt đưa tôi đi Hanoi là nơi cậu ta đương học tập.

« Tôi ngây thơ, khờ dại biết gì, mắc lời cảm dỗ. Chẳng bao lâu, cậu ta bỏ tôi bơ-vơ ở giữa nơi thành thị bao la. May mà tôi có nhan-sắc và lại có chút thông minh, tôi nói vậy, ông đừng cười là tôi khoe-khoang nhé... »

Minh mỉm cười:

— Trông cô thì cũng biết có thông minh.

— « Vì thế, chẳng bao, tôi sống một cách phong-lưu. Nhưng tôi chẳng còn yêu ai nữa. Tôi chỉ yêu tiền, hay nói cho đúng, tôi chỉ dùng tiền để làm hại bọn đàn ông, cái bọn đàn ông mà tôi ghét, tôi oán, tôi thù với họ, tôi ghét họ, gặp dịp, hễ

HỘI CHỢ NAM-ĐÌNH NĂM NAY

Vì Hội chợ Nam-định năm nay có Đức Bảo-Đại đến khánh-thành, nên nhà đồ gỗ Hồ-Phong ở Nam-định có bày nhiều kiểu: như buồng ăn, buồng ngủ và buồng tiếp khách theo lối tân thời và lối tàu rất nhã mà giá lại rẻ.

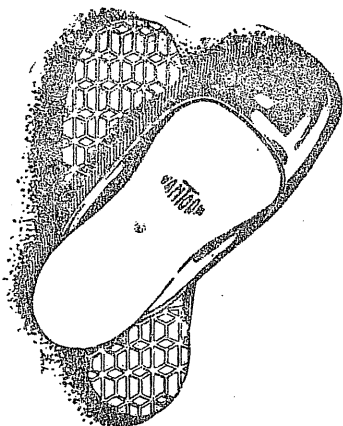
Vậy ngài nào muốn sắm đồ gỗ, xin mời đến hôm Hội chợ Nam-định đến thăm gian hàng của Hiệu Hồ-Phong ở gần cổng ra, thời sẽ thấy nhiều kiểu lạ và giá rẻ.

HỒ-PHONG

Đồ gỗ tân thời

22, Rue Ninh-bình, Nam-định

Giấy nói 104



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toét ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời

Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Vernueil » vì sau khi sở ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem quá sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhân lợp mui và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

AN - THÁI

Số 2, Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

gặp anh nào chàng màng tới tôi là tôi làm cho tan cửa nát nhà, làm cho điêu đứng, cho khổn khổ...

Nhưng mặt đỏ bừng, mắt sáng quắc, như đương sủa sói vào mặt nhưng kẻ thù, khiến Minh đứng ngấm phải rừng mình khiếp sợ.

« Nhưng mà, anh ạ, cái bản tính bọn nhà quê chúng mình vẫn tốt. Một hôm đọc tới bài, tôi truyện anh đăng báo, tôi bỗng lấy làm xấu hổ cho cái lòng nhỏ-nhen của tôi. Những ý tưởng yêu đời, tha thứ cho đời của anh cao thượng biết bao. Giữa lúc anh bị tàn-tật, nghèo đói mà anh còn không chán nản, oán giận, mà anh còn đem được những tư tưởng trong trẻo, sáng sủa an-ủi loài người! Cảm-dộng xiết bao!

« Buổi đầu tôi còn ngờ vực. Tôi cứ tưởng một nhà văn-sĩ nào cao hứng bịa đặt ra câu truyện không đầu. Song hôm tôi đến thăm anh và biết anh mù thì tôi mới tin rằng ở đời quả thực có một hạng người tốt, trong lòng chứa đầy những tư tưởng thương, yêu.

« Thế là tôi bắt đầu yêu anh từ đó. Trong năm năm nay, tôi xa lánh sự yêu. Vì người ta yêu tôi, mà tôi có thêm đoái yêu ai. Tôi vẫn tưởng cậu công-tử kia đã đem trái tim tôi mà chôn xuống đồng bùn lầy nhơ bẩn. Nhưng không, anh ạ, anh nói rất đúng, người ta phải yêu. Chỉ có yêu là thực, còn ngoài ra là giả dối hết.

« Chữ yêu, tôi nói với nhiều người quá, nên nay tôi đem ra nói với anh, tôi cứ ngỡ-ngỡ. Nhưng tôi xin thề với anh rằng không bao giờ tôi thành thực bằng bây giờ. Tôi chán cái yêu của người lắm rồi. Nay tôi chỉ muốn yêu, yêu cho tôi.»

Nhưng bỗng ngừng bật. Nàng lấy làm lạ rằng Minh đứng yên như tượng gỗ, chẳng nói chẳng rằng nửa câu. Đời truyện, nàng hỏi:

— Anh có thể đi chơi với em được không?

— Không... cô ạ.

— Tại sao thế, anh?

— Vì... chẳng vì sao cả. Nhưng tôi sợ cô lắm.

— Thôi vậy!...

Nàng đứng dậy, cười nói:

— Thế một lần khác nhé... Thôi, chào anh. Tôi về, chẳng nhớ vợ anh về bắt gặp, thì tôi lại làm khổ anh.

Nhưng thông thả bước ra sân. Minh như cái máy cũng theo ra. Bỗng Nhung nhìn ra vườn, hớn hở vui mừng:

— Trời ơi! anh có cái vườn đẹp quá, mà lần trước đến, tôi không để ý tới.

Vội vàng, nàng bước vào vườn. Cái áo nhung màu nâu hồng, cái quần trắng thướt tha, cái «san» trắng phấp phới như đùa với mái tóc mây rẽ lệch, khiến nàng trở nên một đóa hoa hoạt động ở giữa

các luồng cúc đủ các sắc tươi. Hai bàn tay ngà ngọc của nàng chạy thoăn thoắt trên các bông hoa, chẳng bao lâu, nàng đã lượm được một bó.

Rồi nàng quay về phía Minh đứng nhách một nụ cười. Cái khuôn mặt xinh tươi, cái nước da hồng hào, cái cặp môi đỏ thắm, chịu ảnh hưởng của trời xuân, của gió xuân, của bầu không khí mùa xuân, trở nên trăm phần diễm lệ, lộng lẫy như tấm đầy ánh sáng buổi đầu xuân.

Minh ngáy ngất, choáng váng, tê mê, cảm thấy như mình đương sống trong truyện thần tiên mộng ảo. Cái giấc mộng buổi chàng mới bị mù vật trở lại trong tâm trí...

— Sao anh đứng thờ người ra thế?

Minh bẽn lẽn,

áp ứng:

— Không.

Thực ra cái ánh sáng chói lọi đã làm quáng mắt Minh và huyền hoặc cả tinh thần chàng. Vừa ra khỏi vòng tối tăm, chàng như thốt nhiên bị quăng vào giữa nơi rực rỡ.

Minh nghĩ thầm: « Khi ta mù ta thường lộn chép lại những cảnh bình minh tốt đẹp. Song những cảnh ấy có hưởng mới biết.

Trời ơi! còn có sự gì làm sượng mắt ta bằng được ngắm cái tuổi thanh xuân kia quanh lượn giữa đám hoa xuân.

Còn có cuộc khiêu-vũ nào sánh tầy những cử chỉ tự nhiên kia được chẳng?

Nhưng đã ở vườn bước ra sân, lại gần đưa bó hoa tới gần mặt chàng mà nói rằng:

— Có đẹp không anh? Buột mồm, Minh đáp:

— Không đẹp bằng cô.

— Cảm ơn anh nhé.

Minh chẳng biết Nhung cảm ơn mình về bó hoa, hay về câu khen ngợi. Mặt nóng bừng, người ngáy ngất, chàng đưa hai tay ra nắm chặt lấy bàn tay trái Nhung, cảm-dộng không nói được nên lời. Nhung cặp mắt lim-dim ghé tận tai Minh thì-thầm:

— Em đã biết ngay từ trước: thế nào anh cũng yêu em, vì em muốn thế... Thôi, ta đi.

Như người bị thu mất linh-hồn, Minh theo Nhung tiến về phía vườn

Bách-thảo.

Chiếc bóng.

Tay cặp rờ dưng các thức ăn, Liên ở chợ trở về, trong lòng vui sướng. Ban nãy Liên còn lo-lắng vì nỗi chông nhọt-nhẹo với mình, song cái tính dễ tin của nàng cho rằng đó chỉ là cái kết quả trong chốc lát của những bệnh lâu ngày. Và lại mình có xấu có già thực đi nữa, thì nay đỡ vất-vả, đỡ ăn uống kham-khở, rồi chẳng bao ngày lại được như xưa.

Cái trí nghĩ chất phác, thật-thà của một cô gái quê nào có được xa-xôi. Cái mừng chồng được khỏi bệnh nó đã chứa chặt cả tâm hồn, các tính-tình khác còn chỗ nào mà len vào được nữa, đến nỗi nàng quên được cả những bức thư tình của

các cô độc-giã mà mọi khi nàng bán-khoản, lo-lắng, chỉ muốn đốt đi nhưng còn không dám, sợ sau này chồng hỏi tới chẳng.

Về tới cổng. Liên vui cười lầm-bầm nói một mình:

— « Minh rõ đồ quá, hôm nay ra chợ mua ngay được một con cá chép béo, mà giá có hai hào. Con cá tươi quá, ta thử hỏi xem anh Văn có ăn được

gỏi, ta làm thết một bữa ».

Rồi Liên nghĩ tới tài làm gỏi của mình, cười khanh-khách, cất tiếng gọi:

— Minh ơi! anh Minh ơi!

Không thấy ai thừa, Liên đi thẳng lên nhà, nhón-nhác hỏi:

— Minh ở đâu thế, mình?

Vẫn không ai thừa. Liên chạy vội ra vườn. Ông Hoạt đương sới cây.

Liên hỏi:

— Nhà tôi đâu, ông?

— Tôi không biết. Tôi vừa về, chẳng thấy ai ở nhà.

— Lại nhĩ.

Liên lo-lắng chạy ra cổng nhìn sang hai phía. Một người đàn bà đi qua, Liên toan hỏi thăm, thì người ấy đã vội chào:

— Chào chị. Tôi có lời mừng anh chị nhé. Thật là phúc đức quá. Tôi vừa gặp anh ấy đi với một bà nào, đáng chừng bà độc hần. Vì anh ấy bảo đến nhà đốc tờ cho ngài xem lại mắt.

Liên lạnh toát cả người, quay vào trong nhà. Trong một cái ngắn kéo

mở toang, giấy má thư-từ dễ tung-tóc. Thốt nhiên, Liên tưởng tới cô độc-giã viết thư, rồi ngồi phịch xuống ghế, bưng mặt khóc...

— Chị sao vậy?

Liên ngừng đầu lên: Văn đứng ngay bên cạnh. Liên nước-nở thuật lại mọi sự phỏng đoán cho bạn nghe. Văn cười ngất, tìm lời an-ủi.

— Chị biết đâu là anh ấy không nói thật.

— Nhưng sao lại đi với một người đàn bà?

— Chị rõ khéo đa nghi. Các ông bác-sĩ thì ông nào không có vài cô nữ khản hộ.

Liên ngo-ngác không hiểu, Văn lại nói tiếp:

— Phải, nữ khản hộ là người, là các cô trông nom người ốm.

— Sao lại dùng đàn bà, con gái trông nom đàn ông.

— Chị lần-thần lắm. Khản hộ thì phần nhiều là con gái.

Liên đã hơi yên tâm, giọng cười đứng dậy nói:

— Vậy tôi cứ đi làm cơm, rồi chờ nhà tôi về nhé?

— Vâng. Hay hơn nữa là tiện xe đạp kia tôi tới bệnh-viện tìm ngay anh cho chị.

— Vâng, anh giúp cho thế thì còn nói gì nữa.

(Còn nữa)

BẢO-SƠN và KHÁI-HUNG

LUẬT NÀO MÀ CÁC CÔ-ĐẦU NGƯỜI ĐI HÁT

TỪ NAY PHẢI BIẾT ĐỦ CÁCH SAU

NÀY MỚI ĐƯỢC ĐI HÁT...

Phải hát cho hay, đánh trống cho đúng, hiểu được tiếng lòng cô-đầu, phải bài-bác các cô-đầu rệu rệu và các quan-viên bậy. Phải biết cách hát cô-đầu của cô-nhân, phải bài-trừ cách chơi vô ý-nghĩa của kẻ cậy tiền...

Nói tóm: Phải đủ tư cách mới tránh được điều hại, vậy kể từ 2-12-33 này phải xem ngay cuốn: « Học đánh châu và binh-phẩm lối hát cô-đầu xưa nay »

Mới xuất-bản, của Cường-Sỹ soạn. Giá đặc biệt 0\$30. Bán tại nhà xuất-bản: « NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 hàng Gai Hanoi ».

Ở xa thêm cước gửi 0\$15 (Contre Remboursement là 0\$60.

Không gì lãi bằng buôn áo CỤ-CHUNG

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN

CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN

CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ TRẺ CON

số 8, phố Đường-Thành

(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)

HANOI

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỗi hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lặn mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ-thận hoàn là dứt hết nọc độc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué - Hanoi

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Là một môn thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không một nhọc không đi đại rất, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ thấy kiến hiệu ngay. Mới mắc (état aigu) dùng số 3, — Kinh-niên (état chronique, goutte matinale, filaments) dùng số 7. Còn Giang-Mai (syphilis), Hạ-cam chancre mòi) bệnh nào thuốc ấy chỉ một tuần lễ là khỏi rút nọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai THANH-HÀ đều giá 0\$60 một ống. Nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền.

Hỏi tại THANH-HÀ-ĐƯỢC-PHÒNG

55, Route de Hué, Hanoi



Khí hư Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đới, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc bệnh tình chưa rút nọc như lậu thì: quí đầu ướt dính, ra giải gà, thỉnh thoảng buồn tưng ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thì: máu da dật thịt, nhức gân mỗi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tính, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué, 241 - Hanoi

<https://tieulun.hopto.org>

Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Hội-đồng thành phố định thi-hành.

Các Tiểu ban hội-đồng thành phố họp kỳ vừa rồi định thi-hành mấy việc chính như sau này :

1. Việc đắp đường chung-quanh hồ Trúc-bạch cho thau làm 3 lộ.
2. Lấy lại căn nhà cho thuê ở Hội-chợ và giao cho thành phố trông nom.
3. Yêu cầu thành phố mua lại hai ngôi nhà của sở Máy gạch án ngang trước mặt chùa Quan-thánh để phá đi, vì trông rất chướng mắt.

Chức Chánh văn-phòng mới phủ Thống-sứ.

Sau này quan Đốc-ly mới Virgitti lên nhậm chức thay quan Đốc-ly Eckert đi Khâm-sứ Ai-lao thì quan cai-trị Lotzer sẽ lên giữ chức Chánh văn-phòng tại phủ Thống-sứ Bắc-kỳ.

Hai tên lính Lê-Dương can tội giết người được trắng án.

Hai tên lính Lê-Dương Born và Godefroy đã giết tù tại Nam-đan và đánh chết một người ở sở Công-chính là Nguyễn-Nhuận vừa rồi đã ra trước tòa án Đại-bình để nghe tội.

Tòa đã tha bổng cho hai bị cáo nhân.

Hai chính-trị phạm được ân giảm, mới được thả.

Hai chính-trị phạm là Nguyễn-đình-Điền và Tôn-gia-Trung bị kết án khổ-sai chung-thân và khổ-sai có hạn mới được ân giảm vài tháng nay, thì vừa đây đã được thả thư-kỳ ngạch Thương-chính ở Tourane.

Lý-tôn-Nhân đã tới Hanoi

L. T. Nhân, thống lĩnh quân đội tỉnh Quảng-tây đã tới Hanoi hôm 26-12, định lưu tại Đông-dương độ rằm hôm để xem xét tình-hình trong xứ.

Quan Toàn-quyền Pasquier sẽ tiếp Lý ở phủ Toàn-quyền trong khi Lý ở Hanoi.

Hội chợ Nam-định.

Hội chợ Nam-định trước kia định 4 Décembre đóng cửa, nay sẽ hoãn đến 31 Décembre.

Cuộc chợ phiên tại Nam-định.

Cuộc chợ phiên tổ chức tại Nam-định để giúp dân bị bão miền Nam Trung-kỳ trước kia định mở vào hai ngày 24, 25 Décembre 1933, nhưng vì gặp ngày quá nên nay hoãn đến 6, 7, 13, 14.

Ông Nguyễn-huy-Hội được cử sang dự Ủy ban tiền tệ tại Paris.

Ông N. H. Hội đã được Chính-phủ cử sang Paris dự Ủy ban tiền tệ, nhưng vì phủ Thống-sứ chỉ báo tin cho ông 4 giờ đồng-hồ trước khi phải xuống tàu, nên ông Hội đã xin cáo, vì gặp thì giờ quá, không kịp dự bị.

Ông Nguyễn-an-Ninh bị phạt mười sáu quan.

Ông N. A. Ninh bị trạng sư đoàn kiện vì ông mở phòng cổ-văn không đúng luật. Trước đây

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

RỒNG VÀNG là DRAGON D'OR
DRAGON D'OR là RỒNG VÀNG

Chỉ còn có 2 hôm nữa!

Các Ngài chớ quên rằng chỉ còn có 2 hôm nữa là Tết Tây, vì sự GIAO-THIỆP hàng năm chắc các Ngài cũng cần dùng quả chi để biếu quý-hữu.

Vậy thời chỉ có độ bạc là QUÝ, trong TO TÁT, kỷ-niệm được mãi, giá bạc hàng-thời hạ ngót 50-1.

Muốn được một nhà chế-tạo theo lối MỸ-THUẬT, đáng mẫu ĐÔNG-PHƯƠNG, giá bán RẺ HƠN, xin mời các ngài chiếu cố đến.

Hàng DRAGON D'OR
tức hiệu RỒNG VÀNG
49 phố hàng Ngang Hanoi
Téléphone 658

là hiệu vàng bạc to và lâu năm hơn cả

ra tòa, ông đã được trắng án.

Hội trạng sư không chịu, chống án. Ra trước tòa Phúc án, ông Ninh đã bị phạt 16 quan.

Hai châu Thành-sơn và Yên-lập không được hưởng thuế gia-đình nữa.

Hai châu Thành-sơn và Yên-lập thuộc tỉnh Phú-thọ từ trước tới nay vẫn được nộp thuế từng gia-đình, thì bắt đầu từ 1.1.34 sẽ phải nộp thuế đình, điển như dân trung châu.

Báo Union Indochinoise bị phạt 100 quan.

Ra trước tòa án trừng trị, ông Bùi-ngọc-Ái, quản lý báo Union Indochinoise đã bị 100 quan tiền phạt vì nói phạm đến chính trị (việc lính Lê-dương giết tù tại Nam-đan).

GIỚI-THIỆU SÁCH MỚI

Bản báo vừa nhận được :

I — Số 1 truyện Sĩ-Lộc Có-Miền (Sherlock-Holmes) trình thám nghĩa hiệp tiểu-thuyết của cô Nghiêm-thị-Quý-Khang dịch thuật, Xin giới thiệu cùng độc-giả Phong-Hóa.

II — Cuốn Hán-Việt Thành-Ngữ, của ông Bửu-Cân, dày 600 trang, giá 3\$30. Ai muốn dùng chữ nho cho đúng khi viết văn quốc ngữ nên mua cuốn sách đó. Mặt bìa chỉ thấy đề « tựa của ông Phạm-Quỳnh », không thấy tên soạn-giả. Có lẽ soạn-giả quá ư nhũn-nhặn.

Lịch Việt-Nam.

Mới in xong lịch Việt-Nam có chứa những việc quan trọng về lịch sử Annam, do Nhà vàng Quảng-Vau-Thành (buôn toàn nội hóa, theo kiểu nhà vàng của ông Nhất-Linh trong Phong-Hóa) ở Haiphong xuất-bản.

Xin giới thiệu cùng độc-giả Phong-Hóa.

TIN THỂ-THAO

Quần vợt.

Tranh giải quán-quân Bắc-kỳ năm 1933 :

Bán kết — Saumont — Drong : 7/5 — 6/3

Samareq — Samuel : 11/9 — 6/2

Chung kết — Saumont — Samareq : 6/1 — 6/4.

Tranh giải quán-quân các bà :

Cô Thomas hạ bà Fraisse : 6/1 — 6/2

Bóng tròn.

Tranh vô địch hạng nhất

Eclair — Stade Hanoien : 2/0

Lumière — Jeunesse Tonkinoise : 5/3

Đấu thân thiện, lấy tiền giúp dân bị bão lụt Trung-kỳ :

Eclair. G.M.R. — A.S. Vinh : 2/0o

Xe đạp.

Tranh giải quán-quân Bắc-kỳ

Đến 7 Janvier 1934 sẽ có cuộc thi xe đạp

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẶC DANH PHÁP

Đề Tổng-hiệp tư-bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp
Quản-Lý coi Đông-Pháp : tại tòa nhà của Hội, số 26 đường Chaigneau Saigon

VỐN CỦA BẢN HỘI : 1.000.000 lượng bạc và
8.000.000 quan tiền Pháp đã đóng đủ cả, nghĩa là gần
1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp.

Sáng tạo ở miền Đông-Dương năm 1912

Sáng tạo ở Đông - Pháp năm 1927

HỘI CHÍNH : số 7 đường Edouard VII ở Thượng-Hải

QUẢN-LÝ VỀ ĐÔNG-PHÁP : tại tòa nhà của Hội, số 26 đường Chaigneau Saigon

QUẢN-LÝ VỀ PHÁP : số 85 đường Saint Lazare ở Paris.

CHI NGÀNH

NAM-KỲ : Saigon, số 26 Đường Chaigneau.

BẮC-KỲ : Hanoi, số 53 Đường Francis Garnier.

CAO-MIEN : Nam-vang, số 94 Đường Gallieni.

TRUNG-HOA : Canton, Chung-king, Foochow, Harbin, Moukden, Pékin
Shang-Hai, Tsing-Tao.

XIEM : Bangkok.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM là hội cự và to hơn hết các hội lập tư bản ở Viễn-Đông.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM ở Đông-Pháp

là một Chi-Ngành (succursale), của Hội Chính, cho nên người mua vé ở Đông Pháp đăng sự chắc chắn bởi

1) Vốn lớn của Hội-Chính

2) Số dự-trù (réserves mathématiques) ở Đông-Pháp,

3) Số dự-trù riêng về phần Viễn-Đông.

Số người mua vé của HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM đến gần 375.000 người về phần Đông-pháp đến gần 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN MAU VÀ TIỆN HƠN HẾT

Về cách thức số 2. — Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ tới 8\$ một tháng và đăng hườn vốn lâu hơn hết là cuối 12 năm.

Về cách thức số 3. — Góp tiền lâu hơn hết là 5 năm, từ 2\$ tới 16\$ một tháng và đăng hườn vốn lâu hơn hết là cuối 8 năm.

MỖI THÁNG HỘI PHẢI XỔ SỐ HƯƠN VỐN CHO MỘT HẠNG BỘ TRONG 1637 HẠNG BỘ

Hết thấy các vé đựng trong hạng bộ nào đăng trúng (série sortante), bất kỳ là mấy vé, miễn là tiền có góp đủ kỳ lệ, đều đăng hườn vốn định mua.

Các vé trúng ra kỳ xổ số hàng tháng đều đăng hườn vốn lập tức và lĩnh ngay bạc mặt.

Trong hạng bộ 914 trúng ra kỳ xổ số 28 Novembre 1933 có 6 vé. Hết thấy các vé này đều được lĩnh bạc mặt khỏi chờ đợi lâu ngày.

XIN HỎI SÁCH ĐIỀU - LỆ TẠI PHÒNG VIỆC
SAIGON

26, Rue Chaigneau

NAM-VANG
94, Đường Gallieni

HANOI
53, Bd. Francis Garnier

tranh giải quán-quân Bắc-kỳ lần thứ năm.

Đường đất phải đi: Hanoi — Tong và Tong — Hanoi.

TIN TRUNG-HOA

Nhật không chịu đem kiều dân ra khỏi Phúc-kiến.

Chính-phủ Nam-kinh đã thông-cáo cho lãnh-sự các nước lập tức đem các kiều dân ra khỏi đất Phúc-kiến, nhưng chính-phủ Nhật cho việc đem kiều dân đi rất thiệt hại, nên đã hạ lệnh phái tàu binh đến Phúc-kiến để bảo-hộ kiều dân.

Giang-tây ký hiệp ước với Phúc-kiến.

Thượng-hải — Quân cộng-sản ở Giang-tây đã ký hiệp ước với quân Phúc-kiến đánh vào Triết-giang thì quân Giang-tây giữ mặt Quảng-đông.

Trước cuộc chính-trị đại hội của Quốc-dân-đảng.

Có tin ở Hương-cảng gửi cho các ban chính-trị ở Tây — nam trong một buổi hội-đồng có đại-biêu của Nam-kinh tới dự đã quyết định như sau :

1. Khuyến đảng phiên loạn ở Phúc-kiến nên ôn hòa.
2. Yêu cầu tái cử Lâm-Sâm làm chủ tịch chính-phủ quốc dân.
3. Không cử Trương-giới-Thạch làm hải, lục, không quân Tổng tư-lệnh.

Phái tây, nam định lập chính-phủ riêng.

Phái Tây — nam rất tán thành chương-trình của Hồ-bán-Dân, đã phái người đi Hương-cảng để thực-hành việc thân thiện với Hồ và lập tại Quảng-châu một chính-phủ phản đối cả hai chính-phủ Nam-kinh và Phúc-kiến.

Nam-kinh đã đánh thuế gạo ngoại quốc.

Kể từ 16.12.33, chính-phủ Nam-kinh đã nhất định đánh thuế thóc gạo ngoại quốc chở vào nước Tàu như sau :

Giá thuế mỗi 60 ki-lô gạo là một đồng vàng và mỗi ki-lô thóc là nửa đồng vàng (giá đồng vàng là 10 fr 24).

TIN PHÁP

Quan Toàn-quyền Pasquier sẽ bày tỏ tình-hình Đông-dương tại Ủy ban thuộc-địa.

Ủy ban thuộc-địa ở Hạ-ngập viện đã tổ ỹ muốn nghe quan Toàn-quyền bày tỏ tình-hình Đông-dương khi ngài về Pháp.

Ông nghị-viên Nam-kỳ đã bày tỏ tình-hình chính-trị, kinh-tế tài-chính và tiền tệ xứ này, và nói rõ cái hại của việc định giá đồng bạc và các việc ngân hàng.

Tiểu ban Viễn-đông đã lĩnh trách-nhiệm nghiên-cứu tình-hình Đông-dương để làm tờ phúc-bẩm.

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai !!!

Phái bệnh này chữa chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí đinh đinh hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiên v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRUY !!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới có hai hạt có lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 p. 12 lọ.

BÌNH - HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi
Giấy nói : 543

Hội hoa đăng.

«... Úi chà! Hội hoa đăng dưới Thủy-cung mới rực rỡ làm sao! Một giải vườn hoa bát ngát, sáng trưng như lửa điện, bao phủ mặt đất như một tấm thảm rất kim cương, chiếu tỏa lên muôn nghìn đạo hào quang sắc sỡ. Lẫn trong đám pháo bông đang «nhả ngọc phun châu», nào đèn, nào đuốc, đủ các hình, đủ các sắc, đua nhau bay nhảy tới bờ, rồi rít, lói cuốn lũ con cháu Hải-thần, khăn tua, giải áo long lanh, phất phơ. Thật là một cảnh thần tiên. người trần chưa hề thấy!...»

Chẳng kịp nghe tôi tả hết, hẳn có có nhiều chị em giàu tưởng-tượng, giàu tình cảm phải phàn nàn họ tôi rằng:

— Khốn khổ! Chẳng biết cái anh chàng này bị ma rím huyệt từ bao giờ?

Tôi xin cảm ơn: cái cảnh tôi kể trên đây là cái cảnh ở dưới bể sâu, ở cái chỗ mà đời đời kiếp kiếp, con cháu vua bể phải sống xa cách bóng đèn trời. Cảnh ấy có thực, có thực như cái cảnh rất êm êm mà ta thường bắt gặp, sau khi vừng ở đã khuất, khép nép bên gốc cây, gốc cỏ, một vài cô.... đom-đóm rong ngọn đèn xanh, soi lối cho tình quân đang chuênh-choạng bên trời vậy.

Song ở dưới vực thẳm này, cái ngọn lửa ấy chẳng êm-ấm như ngọn lửa tình trên kia, nó không phải dùng để đưa đón người yêu, mà trái lại, nó là ngọn đèn «mồi», tôi xin nói rõ hơn: ngọn đèn «soi trạn».

Bấm đốt tay, ông Hóa-công đã tỉnh thẳm từ trước, biết quá bốn năm trăm thước trở xuống, lòng bể đã là một nơi lạnh buốt như cắt ruột gan rồi, mà con cháu thần bể kia, nào có tội tình chi, nỡ dọa dầy họ cho chẳng được hưởng chút ánh sáng thừa. Khốn nỗi, sâu đến thế, ánh sáng thừa cũng hết rồi, nên hóa công mới cho họ cái ánh sáng riêng để soi lẫn cho nhau. Con thì được hai dây đèn ngũ sắc mắc dọc theo hai bên sườn, mỗi khi uốn éo trông như cặp rồng uốn khúc. Có con được đèn mắc lên chân, lên râu, lên mắt, lên trán, lên sống lưng,... khiến ta nom thấy tưởng chừng như nóng ruột, ông Tạo đã cầm từng nắm ngọc châu mà ném vung, ném vút, mặc cho muốn dính được vào đâu thì dính vậy. Con nào nặng thịt, lê chân đi chẳng nổi, đã được ơn riêng ngay đầu cái râu dài vượt lên như cái cần câu, một ngọn đèn le-lói, rủ các chú trẻ người non dạ vào chỗ chết. Cũng có con trôi lại cho những ngọn đèn đổi được sắc, hoặc cháy, hoặc tắt, tùy ý chủ nhân.

TRUYỆN DU'ỐI BỂ



Nói tóm lại, từ hạt bụi lẫn trong đám bùn, đến con vật dài hàng thước phần nhiều đều phát sáng được cả.

Vì vậy, nên tuy khuất ánh trời, lòng bể vẫn không phải là nơi bấp-ấm, như người xưa thường tưởng. Cũng có lắm nơi, hàng năm mưa ra cái ăn, cái uống, xuất đời đèn đuốc sáng trưng, dù ngày hội ở chốn phồn hoa nhất thế giới cũng khó lòng bì kịp, mà hơn nữa là hội dưới Thủy-cung đây chẳng bao giờ tàn.

Một thứ mực riêng.

Nếu anh em, chị em ưa mới, muốn viết một bức thư khiến cho người đọc phải vào nơi tối nhất là nằm trong chăn bông — mới thấy chữ, thì làm như sau này:

Bắt lấy ít con cá sáng ở đáy bể hay ít đom-đóm cũng được, nhờ các nhà

hóa-học lấy riêng ra cho hai chất: Luciférine và Luciférage, là hai chất men trong các giống vật sáng. Đem một chất phết lên giấy, còn chất kia cầm bút viết. Hai chất men đó để riêng không sáng, nhưng hễ chạm nhau thì lóe sáng lên ngay.

Cái ánh sáng ấy là ánh sáng nguội tạo-hóa đã chế sẵn ra không biết từ bao giờ, mà có lắm nhà khoa-học hiện nay vẫn toát mồ hôi về nó....

Khỏe ngang Đại-thánh.

Giá nay tôi nói: có một giống vật nhỏ hơn người mà có thể chịu được sức đè nặng bằng quả núi, ắt nhiều người phải nghĩ đến Tề-thiên Đại-thánh trong truyện Tây-du, chứ không một ai cho là có thực.

Ấy thế mà hiện ngày nay vẫn có giống đó, tức là giống ở đáy bể ta

vừa nói trên kia.

Ta vẫn biết xuống nước, tắt nước ép, càng xuống sâu, ta càng bị ép mạnh. Các nhà khoa-học tính ra rằng xuống tới năm nghìn thước, nước sẽ ép ta nặng bằng một trái núi. Không tin, có người đã bắt các nhà khoa-học ấy thử: lấy cái ống pha-lê dày, hai đầu kín, lồng vào cái ống đồng thực khỏe, thả xuống nước.

Mới tới ba nghìn sáu trăm thước, ống đồng đã bẹp dẹt, bẹp dẹt, mà thủy tinh ở trong cũng nát vụn như si-cô.

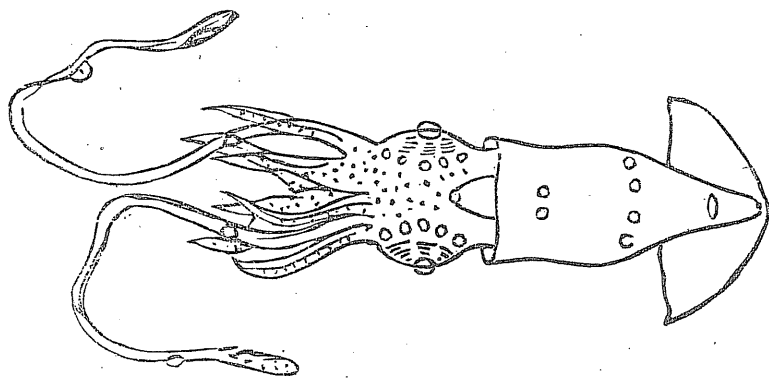
Vậy, nếu người ta xuống được tới mực đó, ắt xương, thịt sẽ bị ép mủn ra quá mồm tôm.

Một nơi nguy hiểm như vậy, mà các giống cá, giống tôm ở lòng bể, vẫn ăn vẫn chơi, vẫn túi bụi cắn, sé nhau, tuyệt nhiên không biết rằng mình sức ngang với Đại-thánh thừa xưa!

Họ «mình đồng, da sắt» chắc? Không, họ cũng có da thịt như thường, mà lắm con lại lầy nhầy như mũi, tựa hồ như chỉ thời một cái là thấy toi ra từng mảnh, mới thực lạ!

Sao vậy? Trong khi đợi các nhà khoa-học viện lý giảng sao cho ổn điều đó, tôi xin giúp tạm: «giời sinh ra thế».

Chàng thứ XIII



Con mực này có đèn gắn khắp mình. Đèn chiếu xa được 3, 4, thước táy. Khi đói, nó bật đèn lộ đi kiếm ăn. No nê rồi, trời đất chẳng cần nữa, nó tắt phụt đèn đi, lẫn vào nơi tối... nghỉ.

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI

XUỞNG CHẾ SƠN «Thăng-Long», BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

BUÔN AO
CỤ - CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LÃI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
CỤ - CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI



<https://neulien.hanoi.org>

LỜI VĂN PHÊ - BÌNH

PHÊ-BÌNH và CẢO-LUẬN
của THIẾU-SƠN

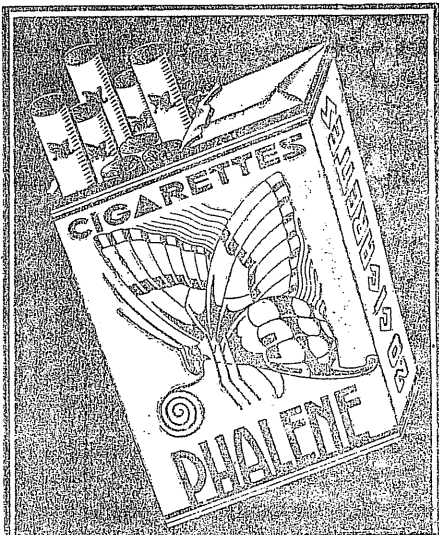
Có phê-bình nhiều nhân-vật và sách vở hiện thời, in tại Viễn-Đông An-Dương, sách rất đẹp và có nhiều hình ảnh các danh-nhân trong nước giấy 150 trang, khổ sách 14 X 22 in bằng thứ giấy sếp.

Giá bán mỗi quyển 0\$50

Đến le 2 Décembre 1933 xuất-bản

NAM-KÝ THƯ-QUÂN xuất-bản.

Téléphone N° 882, 17, Bd Feis Garnier Hanoi



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ài trư được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BUỒM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.



Bản hiệu có bán nem, chả Saigon, nem nướng Huế, có làm cả cơm ta, làm ăn sạch-sẽ xin quý-khách chiếu-cổ cho bản hiệu rất hoan-nghênh. Ngải nào dùng cơm ta xin cho biết trước.

Chủ nhật nào cũng có chả cá

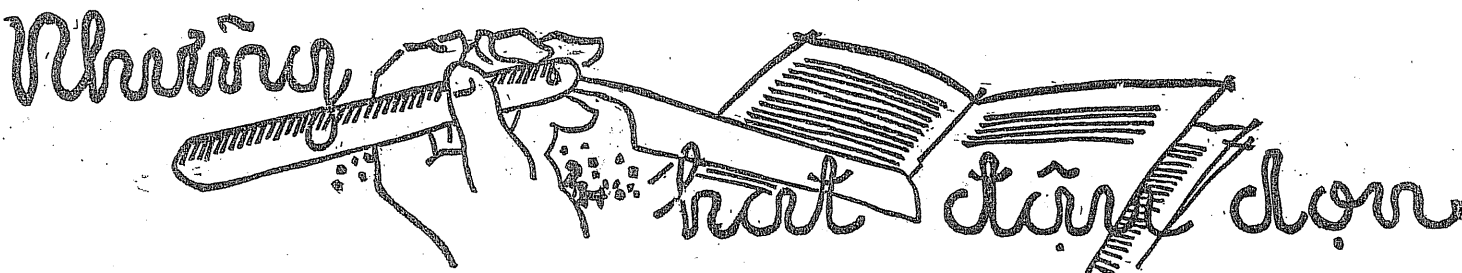
NGOC-HỒ

số 6, bờ hồ Hoàn-Kiểm
(N° 6, Avenue Beauchamp)
Kính-cáo

XIN GIỚI-THIỆU,

Trước khi các quý bà, quý cô định may áo Nhung đen toàn tơ, hẳn cũng đồng ý với tôi là hàng quý-giá lại rất khó phân biệt, bỏ ra ba bốn chục đồng mà bị nhầm bực mình biết mấy, vậy chỉ nên đến Tiệm Chính Bombay 89 hàng Khay là nơi mà phân đồng khách hàng đã từng là Rừng-Nhung, dù sao cũng không nhầm...

TIÊN-NHUNG



Nếu Đại-Niên cũng có tình hay cầu.

P.N.T.Đ. số 13, ngày 10-12-33, trong bài « Cái bệnh ăn cắp của Tàu » của Phan-Khôi:

... Đại-Niên chết trước khi vua Nhân-Tôn chưa lên ngôi.

Khi chưa lên ngôi, tức là trước khi lên ngôi, chứ trước khi chưa lên ngôi thì còn ai biết là lúc nào.

Nếu Đại-Niên cũng có tình hay cầu..., như Hồng-Ngâm ở P.N.T.Đ. thì chắc phải nhồm dấy mà... gắt với Phan-Khôi rằng: « Ông bảo tôi chết lúc nào thì nói gọn gàng cho tôi biết, chứ nói róc-rối thế thì tôi biết nên chết vào lúc nào ! ».

Cái tôn nghiêm vô lý!

Cũng số P.N.T.Đ. ấy, trong bài giới thiệu sách: « Phê-bình và Cảo-luận (của Thiếu-Sơn) »:

Những bài luận của ông Thiếu-Sơn, mà nhất là những bài phê-bình rất có đặc sắc, làm cho quyển sách có vẻ tôn nghiêm thêm lên.

Nếu những bài luận và những bài phê-bình rất có đặc sắc ấy (mà sách của Thiếu-Sơn cũng chỉ có những bài ấy) làm cho quyển sách có vẻ tôn nghiêm thêm lên, thì chắc là, nếu không có những bài đặc sắc ấy, quyển sách vốn nó cũng đã có vẻ tôn nghiêm đôi chút rồi. Thì không biết cái vẻ tôn nghiêm ấy vì đâu mà có!

Có lẽ rồi nó khóc thật!

Đông-Pháp ngày 21-12-33, trong bài « Tôi bán cạp » của Việt-Sơn:

Ngoài nội cỏ, tiếng rĩ rĩ, như oán như than hóa giọng thảm cùng tiếng ve kêu, run khóc.

Thà nói rằng con ve nó khóc, người ta còn có thể cho rằng ám chỉ ông Nguyễn-tiến-Lãng, chứ nói run khóc, thì không có nghĩa lý gì.

Con run vốn nó không khóc bao giờ, mà các văn-sĩ bướng cứ bắt nó khóc hoài, có lẽ rồi một ngày kia nó đến tức mình mà phát khóc lên thật đấy!

Thế ra giai nhân cũng có khi không có « sắc ».

Ngo-báo ra ngày 20-12-33, trong bài « Cuộc trưng bày của trường Mỹ-thuật », ông Côn-Sinh bình-phẩm những người mẫu của ông Lê-Phổ, như cô C. T. bà D.K., cô T. ở Phất-lộc v...v...

Toàn là bọn giai nhân có sắc cả,

Thế ra giai nhân cũng có khi không có sắc?

Ừ, mà cũng có lẽ. Như con bú-dù tàu chắc hẳn nó cũng cho « mẹ đi sẽ nhà » nó là giai nhân, tuy không có chút nhan sắc nào.

Thế thì giai nhân chưa hẳn đã là đẹp. Muốn đẹp, là giai nhân chưa đủ. Phải là giai nhân có sắc.

Trong bát chề nhà.

Mục dậu dạn của P.H. số trước, nói về ông V.D.-Chiêu dịch chữ marquise (de Sévigné) là bà tước. không biết ông thợ nhà in nào, nhân lúc cao hứng, sắp chữ Sévigné toàn có e cảm: Sévignée.

Ông cho là Sévigné đã là đàn bà thì phải có e đằng sau, thì mới thực là giống cái được chữ. Chắc hẳn ông bắt chước báo P.N.T.Đ. độ nào để biên: Première organe de défense, v... v...

Cái cơ quan (organe) của Phụ-Nữ đã là giống cái, thì sao tên của bà Sévigné lại không là giống cái.

Lý-luận lắm!

Thì ra cũng có khi không ngờ mà Phong-Hóa bắt chước Phụ-Nữ Thời Đàm.

Hắn là bú-dù tàu.

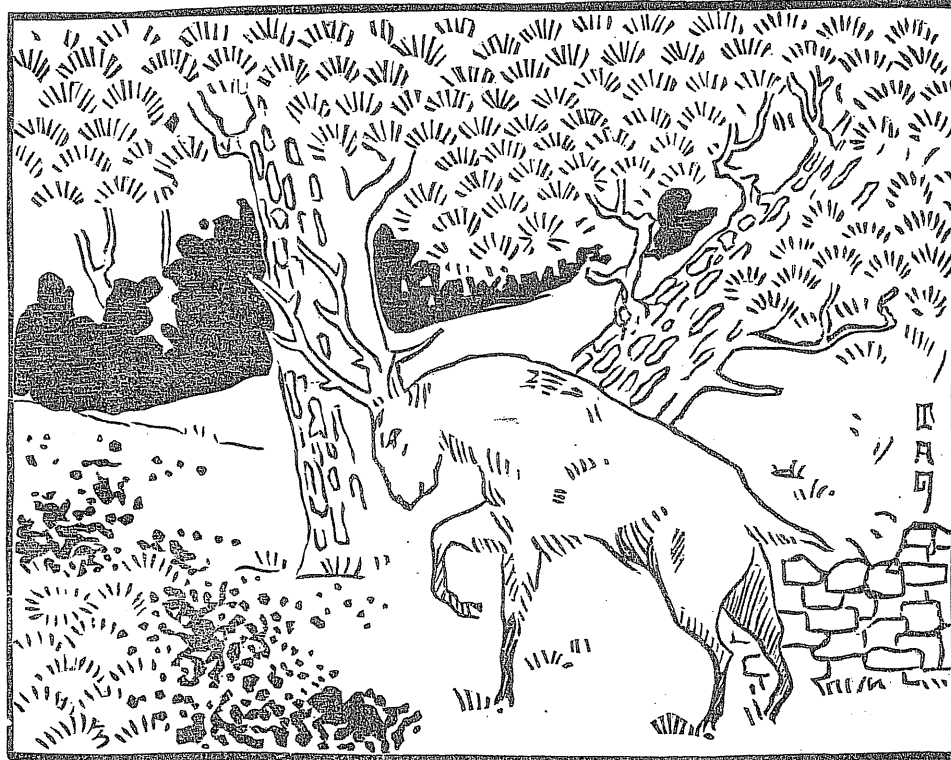
Ngo-báo ngày 23-12-33, trong tiểu-thuyết « Lô-Hnô » của Lan-Khai:

Trái tim nàng dừng đập, lông má dựng lên....

Trông thấy má hồng có lông dựng lên thì chắc nàng là con bú-dù tàu.

Mà lông của nàng có thể dựng lên được, thì chắc nàng lại là con rím mắt rồi.

NHẤT DAO CAO
Hàn Lâm viện Đãi Đạ



Hươu đang ra sức chống cự với Gấu. Vậy Gấu ở đâu?

HỘP - THƯ

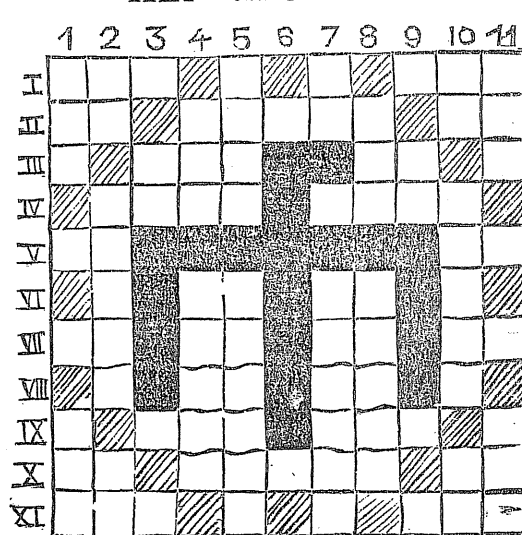
Ô N.X.Ngà — Cảm ơn ngài. Nếu có thể được chúng tôi sẽ tùy liệu sau.

Ô. N.Y.P.H. — Sẽ đăng tôn chỉ T.L.V.Đ. lên báo. Gửi cho ông N.T.-Tam. Báo in không đủ ông muốn mua xin viết thư riêng và nói rõ.

Ô. T.V.-Đinh — Ông Thế-Lữ tiếc không giúp ông được.

Ô. Đỗ gần Hòa-bình — Có tính cách riêng quá, không sao đăng được.

XẾP CHỮ Ô



(Xem lại bài Phong-dao Trung-thu của Tú Mỡ, số 67).

Ngang

1. — Tiếng ù lăm nầy người. Kết quả sự tìm tòi của kỹ sư Lục Vạn. 2. — Tiếng gọi cha chú Cuội. — Chim đen cất cánh tung trời. — Ngay trước mắt mà Không-tử không đếm được. 3. — Bị gái mắng. — Tiếng khóc. 4. — Như đầu bút ọc. — Hay đi với chữ trên. 5. — Một nhà nho thì khoa mùa vọt cả đời trượt kỳ đệ nhất. — Đầu su-từ... trên đầu Tú Xon. 6. — Đã có anh sáng. — Có lẽ là tên viết tắt của anh đồ gàn. — Tàu đặc. — Mồ, viết trong pháp văn. 7. — Một đức-tính của Nhất Vạn. — Tiếng dùng để gọi (giọng cầu Lim). — Tú Xon đội đầu Sr không khéo. — Tiêu biểu cho tính thương tình của các bà. 8. — Tiếng kêu của Thắt Vạn khi biết rằng không phải nở súp-de. — Chữ cái của ông Nghè Thắt Văn. — Một trong mười hai chi của thầy số. 9. — Thì thông nó ra. — Chẳng lo mà chết. 10. — Không có thì đưa hóa dôi. — Tiếng rao rất quen tai của Lục Vạn. — Lá cây mà hóa ra tờ báo. 11. — Một ngoại-ngữ mà cánh Cửu Vạn khoe là sở trường. — Cai ngũ. — Tiếng biểu-đồng-tình của Lý Toét. — Cái mà Cửu Vạn đeo thêm cho có tiếng long-tong.

Độc

1. — Khi-giới của Nhất Sách. — Một thư hàng của ông Annam Tứ Văn. 2. — Cái đình « Híp phò ». — Nhờ có Tú Xon, mà chị em thêm oai thêm vẻ. — Nếu bạn gái chịu ở trong nhà (tán tự). 3. — Cắt đi cho khỏi chảy. 4. — Một nét xấu có lẽ ngờ cho Tú Xon, cho rằng ông không về quê. — Nhất Vạn khi đi rước trung-thu (tiếng kếp đảo-ngược). 5. — Nếu Tú Xon đội rỗng. — Thắt Sách thổi loa kèn bát. 6. — Nếu hai chữ sát lên nhau, thì là một nét khiến người ta phải chế nhạo. 7. — Đánh nhiều phần quá. — Tùy giá. 8. — Có sau nhà Thương. — Khéo tả được, thì là đại-thi-sĩ. 9. — Một nét tốt của con người rầu quặp đối với thê. — Trong hồ kêu. 10. — Nếu để dựng rượu thì thật xứng cái tên của Nhất Vạn. — « Tưởng rằng có bạn lân-la, có sao... » — Đánh tổ tôm hay ù. 11. — Nhị Văn đã đem hiến nhiều lần cho viện Dân-biểu. — Vì đi tìm nó, mà Cửu Sách vờ vờ trên đường.

Seco

KIỀU NHÀ LỜI TÔI TÂN

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản số đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đã 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tìm yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi — HANOI

= (Gần trường Thê-Dục) =



MÓI MỎ

Imprimerie Nam Tân

82 và 85, Phố Bonnal

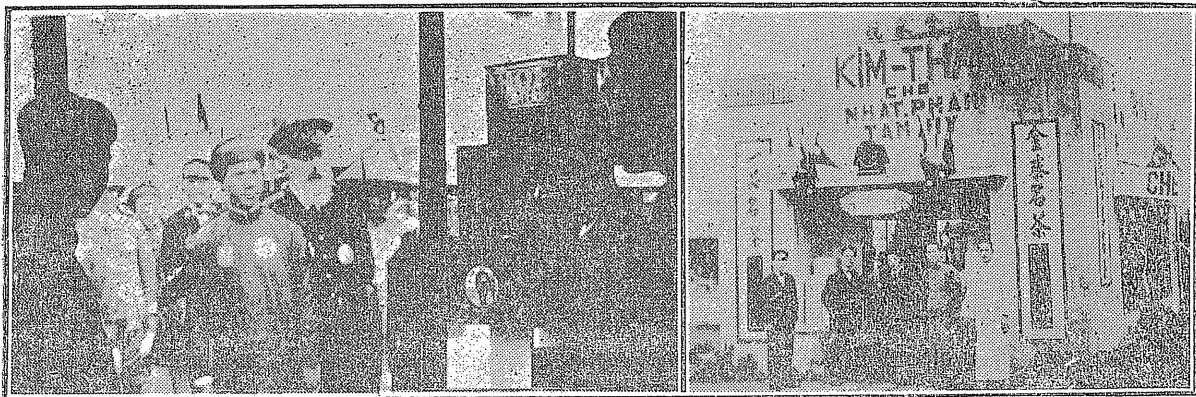
HAIPHONG

Adresse Télégraphique NAM-TAN

Téléphone 558

Hội chợ Nam-Định lần thứ 8

Khi Đức Bảo-Đại vào hiệu chè Kim-Thái — Hiệu Kim-Thái ở trong Hội chợ Nam-Định



— Thật ra, Đức Bảo-Đại trong khi đến khánh-thành Hội chợ Nam-Định, chỉ ghé vào hiệu chè Kim-Thái, và nhận hiệu ấy dựng ngai các thứ chè ngon như «Nhất Phẩm» và «Tam Hỷ»

THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO
Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.
Có kẻ vô-lại đầu đến.
Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy!

Tôi xin có lời kính-cáo để đồng-bào biết thầy tướng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy cho đồng-bào biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng, nhiều người đều khen lời thầy là nói ai đúng ấy không sai một điều. Cho nên thầy được đông khách: người Annam, người Khách cả các ông Tây bà Đám càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có học thức chắc-chắn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chú cháu để mong kiếm lợi: nói lảm điều sa, âm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hạng người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên nhớ đích «Thần-Cốc-Tử» trên gác, số 40 phố hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG
37, phố Lamblot, Hanoi

Viễn-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở-Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinal — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền
tháng Novembre 1933

Mở ngày 29 Novembre 1933 ở sở Quản-Lý tại số 205-207, phố Catinal Saigon, do ông MEYRIGNAC phó Quản-Lý hội chủ-tọa, ông MULER và ông Michel CANG dự-tọa.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	3.398	M. Clément de Lopez, Directeur de l'Ecole Primaire à Kompongseu — Cambodge trúng lĩnh 5.000\$ về.
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	541 3.541 ^A 3.549 ^B	M. Nguyễn-van-Y, 16 Bd Amiral Courbet — Saigon trúng lĩnh 1.000\$ về. Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. M. Sor Mak, Commis-Greffier-Siemreap-Cambodge trúng lĩnh 500\$ về.
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2.967 ^A 2.967 ^B 2.967 ^C 2.967 ^D 2.967 ^E	Những phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. M. Nguyễn-văn-Thành, Dessinateur Cie Electricité — Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ sáu 29 Décembre, hồi 11 giờ
30, tại sở Tổng-Cục, số 32 phố Paul-Bert — Hanoi.

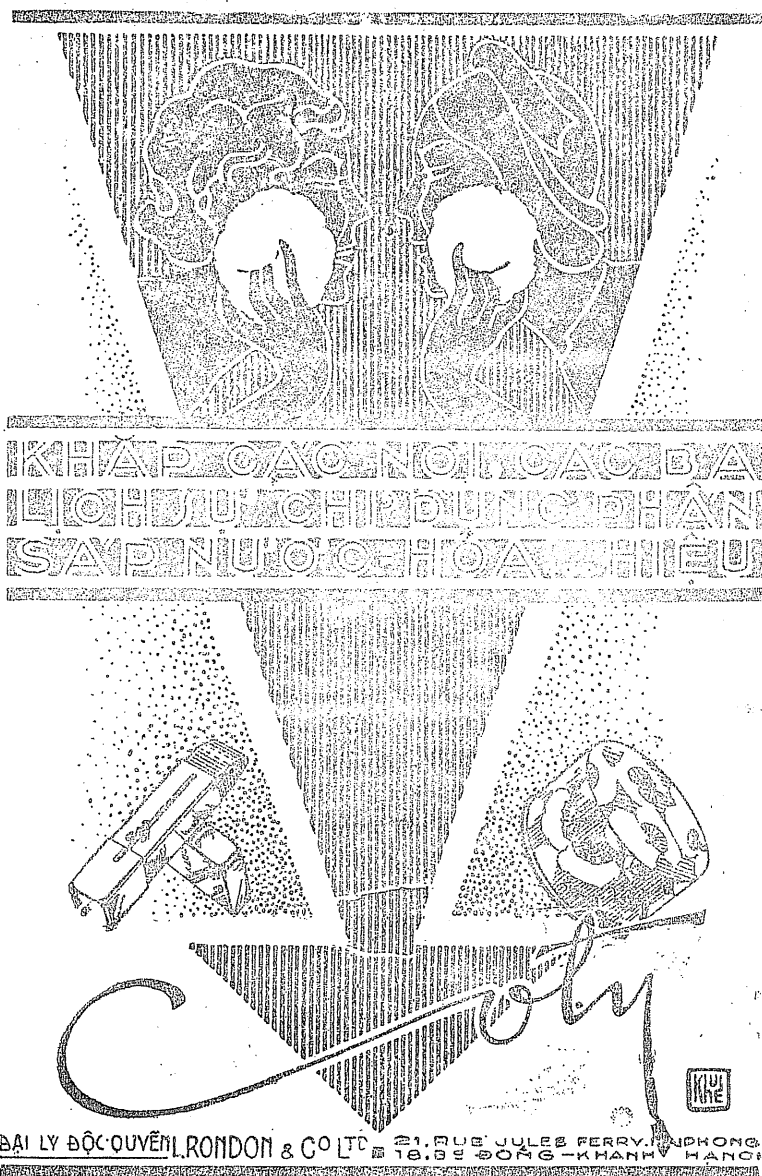
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Décembre
1933 định là 5.000\$.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút
mọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong
mức tiền có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rất nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rất nọc, công nhận rằng không
thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch
lên seỏi nóng rét lở-loét quy-đầu đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà,
hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60
một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755



Xin chờ coi thường

Bệnh Ho ai cũng tưởng là bệnh thường, ít người quan tâm đến, vì nó
có nhiều chứng, khó chữa lắm, nếu không hiểu rõ bệnh căn thì không thể
chữa nổi, vì thế có người ho đến mấy tháng, có người ho đến mấy năm
mà thuốc nào cũng không khỏi, không phải là tại bệnh không chữa được
chính là tại thuốc không hay. Chúng tôi hết sức nghiên cứu các vị thuốc
nam mới tìm ra được môn thuốc chữa bệnh ho rất là thần-hiệu, bất cứ
ho khan, ho gió, ho đờm, ho gà, ho hen, suyễn, hoặc mới ho, hoặc ho đã
lâu, người lớn, trẻ con, đàn bà có thai đều uống được cả, nhẹ một ve,
nặng hai ve thì khỏi hẳn.

Thuốc ho người lớn số 88, thuốc ho trẻ con số 62, mỗi ve giá 0\$30 bán
tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng-Gai Hanoi, hiệu Việt-
Hưng số 62 phố Cầu-Đất Haiphong, chi điểm Nam-Thiên-Đường, 139 phố
Khách Nam-Định, hiệu Rạng-Đông Việtri, hiệu Bảo-hưng-Long Phú-Thọ,
hiệu Phúc-hưng-Long Thanh-hóa, hiệu Vĩnh-hưng-Tương Vinh, hiệu Vĩnh-
Tường Huế, hiệu Quang-cự quai Courbet Tourane, hiệu Thông-hoạt-thư-
quán Quảng-trị, hiệu Hoàng-Tá Quinhon, hiệu Mộng-lương-thư-quán
Nha-trang, hiệu Lê-nam-hưng Phan-thiết, hiệu Nguyễn-bá-Năng Bắc-liên-
hiệu Trần-Cảnh cửa tây Quảng ngãi, hiệu Nguyễn-trọng-Lam Xiêng-khouan
hiệu Vu-thi-Giang Vientiane, vân vân

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiến-nhà.



RƯỢU-BÒ VIN 33.500

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIÁ...: 2 \$ 10 MỘT LITRE .

BÁN TẠI:

PHARMACIE CHA//AGNE .

59 RUE PAUL BERT . HANOI .

PHARMACIE BROU//MICHE .

36 B° PAUL BERT . HAIPHONG .

Imp. Lê-van-Tân — Hanoi

Le Gérant : Phạm-hữu-Ninh